

THÔNG TIN PHỤC VỤ DOANH NGHIỆP

(Số tháng 3/2019)

Trong số này

CƠ QUAN BIÊN SOẠN VÀ PHÁT HÀNH:

TRUNG TÂM THÔNG TIN
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG
CHẤT LƯỢNG

ĐỊA CHỈ:

Số 8, Đường Hoàng Quốc Việt,
Cầu Giấy, Hà Nội

DIỆN THOẠI:

024.37562608

FAX:

024.38361556

E-MAIL:

tttt@tcvn.gov.vn

INTERNET WEBSITE:

<http://www.ismq.org.vn>

TÀI KHOẢN:

002.100.094.0135

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG
VIỆT NAM- CHI NHÁNH
THĂNG LONG

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- Một số văn bản của các Bộ, ngành 2-5

ĐIỂM TIN

- Hướng dẫn nghiệp vụ về tài chính kế toán- tài sản 6
- Tổng cục làm việc với Cục Tiêu chuẩn hóa, Đo lường Lào 7
- Khóa đào tạo chuyển đổi phiên bản ISO và chuyên gia đánh giá nội bộ 8
- Đồng hành trong sức khỏe y tế cộng đồng 9
- Tiêu chuẩn giúp đánh giá bàn chải làm sạch cho các thiết bị y tế 12
- Tiêu chuẩn ISO cập nhật: Đặt con người là nền tảng cốt lõi của kinh doanh 13
- Tiêu chuẩn dự thảo về phân tích thành phần trong dầu diesel sinh học 14
- Những nỗ lực mới trong kiểm soát dịch bệnh 15
- Tái sử dụng nước giúp giảm tình trạng khan hiếm nước hiện nay 17
- Xây dựng tiêu chuẩn Quốc tế về cần sa 19
- Tiêu chuẩn cho thiết bị thể thao dưới nước 21

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

- Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) 22
- Tiêu chuẩn ISO 22
- Tiêu chuẩn Anh (BS) 27
- Tiêu chuẩn Đức (DIN) 30
- Tiêu chuẩn IEC 45
- Tiêu chuẩn Nhật (JIS) 48

❖ **CHÍNH PHỦ****Điều kiện cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

Từ ngày 20/3/2019, Nghị định 13/2019/NĐ-CP quy định về doanh nghiệp khoa học và công nghệ (KH&CN) chính thức có hiệu lực thi hành.

Theo Nghị định 13/2019, điều kiện để doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận (GCN) doanh nghiệp KH&CN, bao gồm:

- (1) Được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp;
- (2) Có khả năng tạo ra hoặc ứng dụng kết quả KH&CN được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, thẩm định, công nhận theo khoản 2 Điều 7 của Nghị định 13/2019;
- (3) Có doanh thu từ việc sản xuất, kinh doanh sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên tổng doanh thu.

Doanh nghiệp mới thành lập dưới 05 năm đáp ứng điều kiện (1) và (2) nêu trên được chứng nhận là doanh nghiệp KH&CN.

Cũng theo Nghị định 13/2019, doanh nghiệp được cấp GCN doanh nghiệp KH&CN đang trong thời gian hưởng các ưu đãi, hỗ trợ, kể cả trường hợp doanh nghiệp đã được cấp GCN nhưng chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật trước ngày 20/3/2019 thì tiếp tục được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản đó.

Trường hợp doanh nghiệp đáp ứng các quy định tại Chương III Nghị định 13/2019 thì được lựa chọn ưu đãi đang

hưởng hoặc ưu đãi theo quy định của Nghị định 13/2019 cho thời gian còn lại. Bên cạnh đó, việc xác định thời gian còn lại để hưởng ưu đãi được tính liên tục kể từ khi bắt đầu thực hiện ưu đãi cho doanh nghiệp KH&CN theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật ban hành trước ngày 20/3/2019./.

Xem chi tiết Nghị định 13/2019/NĐ-CP tại:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&_page=1&mode=detail&document_id=196157

Sửa đổi nhiều quy định về an toàn công trình dầu khí trên đất liền

Chính phủ đã ban hành Nghị định 25/2019/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 13/2011/NĐ-CP ngày 11/02/2011 của Chính phủ về an toàn công trình dầu khí trên đất liền ngày 07/03/2019, có hiệu lực từ ngày 22/04/2019.

Theo đó, bổ sung quy định về đối tượng được bảo vệ là các đối tượng xung quanh chịu rủi ro do các hoạt động, công trình dầu khí gây ra, bao gồm:

- Trường học, nhà trẻ, bệnh viện, thư viện và các công trình công cộng.
- Nhà ở, trụ tòa nhà phục vụ điều hành sản xuất trong công trình dầu khí.
- Các công trình văn hóa.
- Đối tượng được bảo vệ khác quy định tại các bảng trong Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

Bên cạnh đó, Nghị định này còn sửa đổi các quy định về mức rủi ro chấp nhận được; khoảng cách an toàn đối với nhà máy xử lý, chế biến; kho chứa khí hóa lỏng và các sản phẩm khí hóa lỏng; cảng

xuất nhập khí và các sản phẩm khí, trạm phân phối khí, trạm van, trạm phông,... quy định tại Nghị định 13/2011/NĐ-CP./.

Xem chi tiết Nghị định 25/2019/NĐ-CP tại đây:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&mode=detail&document_id=196389

❖ **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Công bố 02 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hoạt động KH&CN

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết định 395/QĐ-BKHCN về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ ngày 28/02/2019.

Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ bao gồm:

- Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ;
 - Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học.
- Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ bao gồm:
- Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ;
 - Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ;
 - Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Quyết định này thay thế cho Quyết

định 142/QĐ-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ./.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20/03/2019.

Xem chi tiết Quyết định 395/QĐ-BKHCN tại đây:

<https://www.most.gov.vn/vn/pages/ChiTi etVanBan.aspx?viD=28933>

Phê duyệt 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng

Ngày 20/03/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định 605/QĐ-BKHCN phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2019.

Theo đó, phê duyệt nhiệm vụ “Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào” với yêu cầu kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tổng hợp thực hiện nhiệm vụ Nghị định thư;
- Khung chương trình và hệ thống tài liệu đào tạo, bồi dưỡng;
- Bộ quy trình về quản lý hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho Viện Quản lý khoa học và công nghệ Lào;
- Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực: 200 lượt học viên là cán bộ quản lý của Lào; 10 giảng viên Lào.../.

Xem chi tiết Quyết định 605/QĐ-BKHCN tại đây:

<https://www.most.gov.vn/vn/tin-tuc/15780/thong-bao-tuyen-chon-to-chuc-va-ca-nhan-chu-tri-thuc-hien-nhiem-vu-khoa-hoc-va-cong-nghe-theo-nghi-dinh-thu-thuc-hien-trong-ke-hoa.aspx>

❖ **BỘ XÂY DỰNG**

Lối ra vào Gara ô tô ngầm phải cách nhà ở 100m

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Gara ô tô được Bộ Xây dựng ban hành ban hành kèm theo Thông tư 12/2018/TT-BXD ngày 26/12/2018 có hiệu lực từ ngày 15/3/2019.



Theo đó, Quy chuẩn này đặt ra một số yêu cầu đối với gara ô tô như sau:

- Các gara ô tô mặt đất chỉ được phép xây dựng với chiều cao không quá 09 tầng, các gara ô tô ngầm không quá 05 tầng ngầm (ngoại trừ các gara ô tô cơ khí);

- Xếp ô tô theo các đường dốc hoặc sử dụng các thang tải nếu có sự tham gia của lái xe, hoặc bằng các thiết bị cơ khí nếu không có sự tham gia của lái xe.

- Không bố trí các gian phòng thương mại, quầy hàng, ki ốt, sạp hàng... ngay trong không gian phòng lưu giữ ô tô,

- Để di chuyển ô tô trong các gara nhiều tầng phải có các đường dốc, sàn dốc giữa các tầng hoặc các thang máy chuyên dụng (các thiết bị cơ khí);

- Kích thước tối thiểu của một chỗ đỗ xe là chiều dài 5m, chiều rộng 2,3m (đối với chỗ đỗ dành cho xe có người khuyết tật sử dụng xe lăn là 3,5m).

- Trong các Gara ô tô ngầm không cho phép nhân chia các chỗ đỗ xe thành các khoang riêng biệt bằng vách ngăn.

- Các lối ra vào của các Gara ô tô ngầm phải cách các nhà như sau:

- + Đến các lối vào các nhà ở: 100 m;
- + Đến các gian phòng hành khách của các bên xe, các lối vào các tổ chức thương mại và thực phẩm công cộng: 150 m;
- + Đến các cơ quan và xí nghiệp về phục vụ dân sinh và các nhà hành chính: 250 m;
- + Đến các lối vào công viên, triển lãm và sân vận động: 400 m./.

Xem chi tiết Thông tư 12/2018/TT-BXD tại đây: <http://congbao.chinhphu.vn/loi-dung-van-ban-so-12-2018-tt-bxd-28347>

❖ **BỘ VĂN HÓA THỂ DỤC VÀ THỂ THAO**

Sửa đổi 06 thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa

Ngày 25/02/2019, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định 629/QĐ-BVHTTDL công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Theo đó, ban hành Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cụ thể:

- Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường;
- Cấp giấy phép kinh doanh karaoke;
- Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam;
- Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.../.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 15/03/2019.

Xem chi tiết Quyết định 629/QĐ-BVHTTDL tại đây:

http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=2&mode=detail&document_id=159628

❖ BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Sửa đổi 06 thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa



Ngày 25/02/2019, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định 629/QĐ-BVHTTDL công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Theo đó, ban hành Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cụ thể:

- Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường;
- Cấp giấy phép kinh doanh karaoke;
- Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam;
- Cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam...

Quyết định có hiệu lực từ ngày 15/03/2019./.

Xem chi tiết Quyết định 629/QĐ-BVHTTDL tại đây:
http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=2&mode=detail&document_id=159628

❖ BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Trẻ dưới 1,3m, người cao huyết áp không được chơi máng trượt

Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã ra Thông tư 05/2019/TT-BLĐTBXH ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với hệ thống máng trượt dùng trong công trình vui chơi công cộng (QCVN 35:2019/BLĐTBXH), quy định các yêu cầu kỹ thuật an toàn đối với các hệ thống máng trượt sử dụng xe trượt để vận chuyển người lên cao từ 2m trở lên, dùng trong công trình vui chơi công cộng.

Theo Quy chuẩn, người chơi phải thắt dây an toàn khi tham gia máng trượt; tất cả các xe trượt phải được lắp phanh; tốc độ tối đa cho phép của xe trượt ở bất kỳ đoạn nào của máng trượt là 40km/h; xe trượt phải xuất phát cách nhau ít nhất 15m. Lối vào của máng trượt phải đặt biển hiệu, trong đó có những nội dung như: Máng trượt là công trình vui chơi giải trí; Khoảng cách nhỏ nhất giữa các xe trượt là 15m; Không được ngồi quá số người so với thiết kế ban đầu của xe trượt...

Đặc biệt, người mắc bệnh truyền nhiễm, cao huyết áp, bệnh tim, động kinh, say rượu, phụ nữ có thai, người khiếm khuyết và trẻ em cao dưới 1,3m không được sử dụng máng trượt.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/08/2019./.

Xem chi tiết Thông tư 05/2019/TT-BLĐTBXH tại đây:
<http://www.molisa.gov.vn/vi/Pages/ChiTiEtVanBan.aspx?vID=36189>

HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ VỀ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN – TÀI SẢN



Ông Trần Văn Vinh- Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Ngày 7/3/2019, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã tổ chức Hội thảo Hướng dẫn nghiệp vụ tài chính kế toán- tài sản. Tham dự có ông Trần Văn Vinh- Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL, TS. Hà Thị Ngọc Hà- Phó Chủ tịch phụ trách chuyên môn Hội kiểm toán viên hành nghề VN VACPA, cùng đại diện một số đơn vị trong Tổng cục và ngoài Tổng cục.

Phát biểu tại Hội thảo, Tổng cục trưởng Trần Văn Vinh cho rằng, công tác tài chính kế toán- tài sản là một công việc rất quan trọng trong hành chính sự nghiệp và hầu như đều được các đơn vị coi trọng. Hội thảo là nơi tạo ra môi trường thông tin mới nhất, chia sẻ những kinh nghiệm, giải đáp những thắc mắc và

hiểu đúng công việc từ những báo cáo viên.

Tại hội thảo, TS. Hà Thị Ngọc Hà- Phó Chủ tịch phụ trách chuyên môn Hội kiểm toán viên hành nghề VN VACPA đã đưa ra một số vấn đề trọng tâm của Chế độ kế toán HCSN mới theo Thông tư 107/2017/TT-BTC, bên cạnh đó giải đáp những thắc mắc, vướng mắc trong công tác quản lý tài sản, tài chính kế toán. Bên cạnh đó, đại diện Cục Quản lý công sản đã đưa ra các thông tin về chế độ quản lý, sử dụng tài sản công./.

Công tác tài chính kế toán- tài sản là một trong công tác Tổng cục hết sức quan tâm, đã có rất nhiều hội thảo, hội nghị liên quan diễn ra nhằm chia sẻ kinh nghiệm, và giải đáp những thắc mắc về công tác này./.

TỔNG CỤC LÀM VIỆC VỚI CỤC TIÊU CHUẨN HÓA, ĐO LƯỜNG LÀO

Chiều ngày 04/03, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL Nguyễn Hoàng Linh đã có buổi tiếp và làm việc với Cục Tiêu chuẩn hóa và Đo lường Lào do ông Viengthong Vongthavilay- Cục trưởng Cục Tiêu chuẩn hoá và Đo lường Lào dẫn đầu.



Ông Nguyễn Hoàng Linh- Phó Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL

Với mong muốn học tập kinh nghiệm lẫn nhau, trao đổi quy trình kỹ thuật, đánh giá quy trình thử nghiệm, quan sát các thiết bị máy móc cũng như quy trình vận hành, bên cạnh đó tham

quan, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, Đoàn Cục Tiêu chuẩn hóa và Đo lường Lào đã đến thăm và làm việc với một số đơn vị trong Tổng cục như Trung tâm kỹ thuật 1, Trung tâm chứng nhận phù hợp...

Trong buổi làm việc, bên phía Cục Tiêu chuẩn hoá và Đo lường Lào đã đề xuất được hỗ trợ trong đào tạo nhân lực về lĩnh vực điện tử, cách thức sử dụng các thiết bị điện tử, bên cạnh đó có sự hỗ trợ của các chuyên gia trong việc tìm kiếm mua các thiết bị điện tử.

Nhiều năm nay, Tổng cục TCĐLCL và Cục Tiêu chuẩn hóa và Đo lường Lào luôn duy trì mối quan hệ hợp tác gắn bó sâu sắc trong phạm vi quốc tế và khu vực thông qua các hoạt động TĐC, tổ chức quốc tế như: Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO), Ủy ban Tư vấn về Tiêu chuẩn và Chất lượng của ASEAN (ACCSQ),.../.



Đoàn Cục Tiêu chuẩn hoá và Đo lường Lào

KHÓA ĐÀO TẠO CHUYỂN ĐỔI PHIÊN BẢN ISO VÀ CHUYÊN GIA ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ

Ngày 18/3/2019, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã tổ chức khai mạc Khóa đào tạo chuyển đổi phiên bản ISO hệ thống quản lý chất lượng và chuyên gia đánh giá nội bộ theo TCVN ISO 9001:2015 cho các đơn vị thuộc Tổng cục.

mà còn là những kinh nghiệm, thực hành, cách thức đánh giá nội bộ, những kinh nghiệm giải quyết những hạn chế còn tồn đọng. Bên cạnh đó, các học viên nhận diện được vấn đề cốt lõi của phiên bản TCVN ISO 9001:2015 so với phiên bản TCVN ISO 9001:2008.



Ông Nguyễn Hoàng Linh- Phó Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL

Tham dự khai mạc khóa đào tạo, có ông Nguyễn Hoàng Linh- Phó Tổng cục trưởng Tổng cục TCĐLCL, bà Nguyễn Thị Mai Hương- Quyền Vụ trưởng Vụ Đánh giá Hợp chuẩn và Hợp quy, cùng toàn thể 41 học viên thuộc các đơn vị của Tổng cục tham dự khóa học.

Phát biểu tại buổi khai mạc, ông Nguyễn Hoàng Linh cho biết, đây là khóa đào tạo chuyên gia đánh giá nội bộ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Tổng cục, và là khóa phổ biến chuyển đổi sang phiên bản 2015 lần 2. Trước đó khóa đào tạo dành cho lãnh đạo, thủ trưởng 24 đơn vị thuộc Tổng cục đã được tổ chức. Ông cũng mong muốn khóa đào tạo sẽ truyền đạt những tinh hoa của phiên bản mới nhất, không chỉ là lý thuyết

Khóa học diễn ra trong 3 ngày từ ngày 19/3-21/3, các học viên sẽ được trao đổi và chia sẻ theo 3 chuyên đề: Chuyên đề 1- Giới thiệu chung tổng quan và những thay đổi căn bản của tiêu chuẩn ISO 9001:2015 so với ISO 9001:2008; Chuyên đề 2- Tổng quan về đánh giá và các thuật ngữ liên quan đến đánh giá; Chuyên đề 3- Trình tự và phương pháp tiến hành đánh giá.

TCVN ISO 9001:2015 thay thế TCVN ISO 9001:2008 và hoàn toàn tương đương với ISO 9001:2015, phiên bản 2015 mang lại lợi ích tiềm tàng đối với tổ chức từ việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn này, tăng khả năng cung cấp một cách ổn định các sản phẩm dịch vụ đáp ứng yêu cầu của khách hàng, yêu cầu luật định và chế định hiện hành; tạo thuận lợi cho các cơ hội nâng cao sự thỏa mãn của khách hàng; giải quyết rủi ro và cơ hội liên quan đến bối cảnh và mục tiêu của tổ chức; khả năng chứng tỏ sự phù hợp với yêu cầu quy định của hệ thống quản lý chất lượng.

TCVN ISO 9001:2015 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN/TC 176 Quản lý chất lượng và đảm bảo chất lượng biên soạn, Tổng cục TCĐLCL đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố./.

ĐỒNG HÀNH TRONG SỨC KHỎE Y TẾ CỘNG ĐỒNG



Trong khi một số quốc gia đang có những nỗ lực tuyệt vời nhằm hướng tới bảo hiểm y tế toàn cầu, thì tại nhiều nơi trên thế giới một nửa dân số vẫn không thể có được các dịch vụ y tế cơ bản thiết yếu mà họ cần. Chính vì vậy, sự hợp tác giữa tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế ISO với Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) là sự phối hợp cần thiết góp phần thay đổi thực trạng như hiện nay.

Có một nền tảng sức khỏe tốt phải là một trong những quyền cơ bản của con người, nhưng điều đó còn phụ thuộc vào hoàn cảnh xã hội và địa lý sinh sống ở từng khu vực trên thế giới. Sức khỏe cộng đồng và phúc lợi toàn cầu là sự bảo tồn của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), cơ quan chỉ đạo và điều phối y tế trong hệ thống Liên Hợp Quốc. Tổ chức Quốc tế này được tạo ra để đưa ra những lời khuyên và kiến thức cần thiết cho con người để có cuộc sống lành mạnh, WHO cung cấp khả năng lãnh đạo về các vấn đề quan trọng đối với sức khỏe và tham gia vào các mối quan hệ đối tác, nơi cần có hành động chung. Khát vọng này hướng tới vì một tương lai tốt hơn cho sức khỏe cộng đồng. Chính vì lẽ đó là động lực thúc đẩy tổ chức Y tế Thế giới hướng tới chương trình Bảo hiểm Sức khỏe Toàn cầu (UHC).

Sức khỏe tốt đòi hỏi sự cam kết của nhiều người, từ các nhà hoạch định chính sách cho xã hội dân sự, đến các đối tác y tế toàn cầu và thậm chí là các nhà sản xuất tiêu chuẩn. Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế ISO đã có sự hợp tác mạnh mẽ với WHO trong nhiều năm qua; WHO tham gia vào gần 60 ủy ban kỹ thuật ISO để phát triển các tiêu chuẩn vì lợi ích chung. Cả hai tổ chức đều đồng ý về tầm quan trọng của việc đảm bảo rằng các tiêu chuẩn y tế được áp dụng ở mọi nơi trên thế giới, để đóng góp cho sự thịnh vượng toàn cầu chung và tạo điều kiện tốt nhất có thể cho các chuyên gia y tế thực hiện công việc của họ. Mục tiêu của mối quan hệ hợp tác này là thúc đẩy các hoạt động quốc tế góp phần vào việc điều chỉnh phù hợp và theo tiêu chuẩn quốc tế ISO cho các hệ thống y tế trên tất cả các lĩnh vực, từ y tế công cộng và các sản phẩm y tế đến tin học y tế và y học cổ truyền.

ISOfocus đã có cuộc trò chuyện với ông François-Xavier Lery, Điều phối viên về Tiêu chuẩn Công nghệ tại Tổ chức Y tế Thế giới, về việc hợp tác với ISO làm thế nào có thể giúp nâng cao phạm vi bảo hiểm y tế trong thế kỷ 21.

***ISOfocus*: Ngày Sức khỏe Thế giới là dịp để nâng cao nhận thức về các vấn đề sức khỏe toàn cầu quan trọng. Vậy theo**

ông đầu là thách thức sức khỏe lớn nhất mà thế giới phải đối mặt ngày nay là gì?

Ngày 7 tháng 4 hàng năm là ngày đánh dấu kỷ niệm Ngày Sức khỏe Thế giới, được tạo ra để nâng cao nhận thức về vấn đề sức khỏe cho cộng đồng, đồng thời thể hiện sức khỏe cộng đồng là mối quan tâm hàng đầu của Tổ chức Y tế Thế giới. Ưu tiên hàng đầu của chúng tôi hiện nay tại WHO là Bảo hiểm y tế toàn cầu (UHC), đã nổi lên như một chiến lược quan trọng để đạt được tiến bộ hướng tới các mục tiêu phát triển rộng hơn và liên quan đến sức khỏe khác. Một điểm quan trọng của UHC là đảm bảo rằng tất cả mọi người đều có quyền truy cập vào dịch vụ chăm sóc chất lượng thiết yếu và thuốc an toàn, hiệu quả với giá cả phải chăng cũng như các loại vắc-xin và các sản phẩm y tế khác. Điều này giúp tăng cường sức khỏe và tuổi thọ của con người, bảo vệ các quốc gia khỏi dịch bệnh, giảm nghèo và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.



Hiện tại, ít nhất một nửa dân số thế giới vẫn còn chưa tiếp cận được với sản phẩm y tế hiện đại và hàng trăm triệu người bị đẩy vào tình trạng khó khăn vì họ phải trả tiền cho việc chăm sóc sức khỏe từ chính túi tiền của họ. Tất cả các quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc đã cam kết đạt được bảo hiểm y tế toàn cầu

vào năm 2030 như là một phần của các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs), chương trình nghị sự toàn cầu của Liên Hợp Quốc vì một tương lai tốt hơn và bền vững hơn cho tất cả mọi người.

ISOfocus: WHO tham gia vào gần 60 ủy ban kỹ thuật của ISO nhằm phát triển các tiêu chuẩn ISO. Vậy lợi ích của việc tham gia này đối với WHO là gì?

Trong những năm qua, WHO đã xây dựng và phát triển 180 tiêu chuẩn cho thuốc, vắc-xin và dược phẩm. Đặc biệt, các loại thuốc, vắc-xin này được sử dụng cho các sản phẩm thuộc Chương trình sơ tuyển của WHO, được tạo ra nhằm chứng thực rằng các sản phẩm được mua bởi Liên Hợp Quốc, đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Chương trình đã đóng góp rất lớn trong việc tăng khả năng tiếp cận các sản phẩm y tế được đảm bảo chất lượng, giá cả phải chăng và phù hợp với thị trường ở các nước có thu nhập thấp và trung bình (LMICs).

Trong một số lĩnh vực đòi hỏi kỹ thuật cao, chẳng hạn như thiết kế và sản xuất ống tiêm, WHO hợp tác và dựa vào ISO để xây dựng và duy trì các tiêu chuẩn. Sự hợp tác này đảm bảo rằng các tiêu chuẩn được thiết kế trong khung ISO phù hợp để sử dụng bởi tất cả các quốc gia, kể cả những quốc gia mà việc tiếp cận với chăm sóc sức khỏe vẫn còn hết sức khó khăn. Các quốc gia này không phải lúc nào cũng được đại diện trong các ủy ban kỹ thuật và các nhóm làm việc của ISO; WHO cũng đảm bảo các quốc gia này có tiếng nói để mọi sản phẩm y tế có thể được tiếp cận với tất cả bệnh nhân trên toàn thế giới trong khi vẫn duy trì được các tiêu chuẩn toàn cầu.

ISOfocus: Làm thế nào để sự hợp tác giữa ISO và WHO đóng góp vào Chương trình nghị sự toàn cầu năm 2030 - đặc biệt là SDG 3 với mục tiêu mong muốn đảm bảo cuộc sống lành mạnh và thúc đẩy hạnh phúc ở mọi lứa tuổi?

Sự hợp tác của WHO với ISO có thể tạo điều kiện cho sự tham gia của các nhà hoạch định chính sách, nhà sản xuất và chuyên gia chăm sóc sức khỏe từ LMICs trong công tác tiêu chuẩn hóa ISO vì sự tiến bộ của sức khỏe cộng đồng. Quá trình tiêu chuẩn hóa mạnh mẽ theo sau ISO đôi khi được các tác nhân từ các quốc gia này vẫn còn rất khó khăn – và sự phối hợp tốt của WHO sẽ giúp việc phát triển các tiêu chuẩn ISO trở nên dễ dàng hơn. Quan hệ đối tác ISO-WHO cũng cung cấp một giao diện tốt giữa các tiêu chuẩn kỹ thuật và các yêu cầu quy định, nhằm thúc đẩy tiếp cận các sản phẩm y tế chất lượng cao.

ISOfocus: Theo ông, tại sao việc áp dụng các tiêu chuẩn ISO lại vô cùng quan trọng và cần thiết?

Các tiêu chuẩn ISO cũng giống như các tiêu chuẩn của WHO, được tạo ra để sử dụng trong cuộc sống. Các bên liên quan, các tổ chức quan tâm và các cơ quan tiêu chuẩn hóa đầu tư rất nhiều thời gian và công sức để họ áp dụng một cách công bằng từ quan điểm cạnh tranh kinh doanh - cho tất cả các bên và đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ. Do đó việc áp dụng các tiêu chuẩn là rất quan trọng. Việc sử dụng các tiêu chuẩn phù hợp cũng giúp giám sát các sản phẩm và dịch vụ để đảm bảo sửa đổi kịp thời các tiêu chuẩn hỗ trợ chúng. Giống như ISO, WHO ưu tiên cao cho việc thực hiện các tiêu chuẩn. Trên thực tế, kế hoạch 5 năm mới của chúng

tôi, Chương trình làm việc chung giai đoạn 2019-2023, bao gồm các hoạt động nhằm giám sát tốt hơn việc thực hiện các tiêu chuẩn và tiêu chuẩn của WHO nhằm khuyến khích tác động tích cực của họ đối với dân số.

ISOfocus: Trong tương lai gần, ông muốn thấy những nỗ lực gì để biến SDG 3 thành hiện thực?



Chúng ta biết rằng bảo hiểm y tế toàn cầu về quyền tiếp cận toàn cầu vào các sản phẩm y tế chất lượng an toàn, hiệu quả và giá cả phải chăng. Nhưng điều này sẽ không thể xảy ra nếu không có sự đảm bảo chất lượng của các sản phẩm và dịch vụ được cung cấp cho bệnh nhân. SDG 3 sẽ chỉ trở thành hiện thực nếu tất cả các bên liên quan - ý tôi là các nhà hoạch định chính sách, nhà quản lý và tổ chức thiết lập tiêu chuẩn - làm việc cùng nhau trên khắp các quốc gia, khu vực và các nhóm chuyên nghiệp./.

(Biên dịch theo: iso.org)

<https://www.iso.org/news/ref2373.html>

TIÊU CHUẨN GIÚP ĐÁNH GIÁ BÀN CHẢI LÀM SẠCH CHO CÁC THIẾT BỊ Y TẾ



Hai tiêu chuẩn mới của tổ chức ASTM Quốc tế vừa được cập nhật nhằm giúp mô tả các phương pháp để mô tả hiệu suất của các bộ phận bàn chải làm sạch các thiết bị y tế. Các tiêu chuẩn mới (có sẵn là F3275 và sắp được công bố là F3276) được phát triển bởi ủy ban vật lý và thiết bị y tế và phẫu thuật của ASTM (F04).

Theo thành viên ủy ban tiêu chuẩn ông.Ralph Basile, các tiêu chuẩn mô tả cách các máy kiểm tra lực lập trình - giá kiểm tra cơ giới có thể cấu hình được sử dụng cho các ứng dụng kiểm tra độ căng và nén - được sử dụng để loại bỏ yếu tố con người trong thử nghiệm. Điều này cho phép tái sản xuất trong và giữa các phòng thí nghiệm và cho nhiều bộ phận bàn chải. Basile đóng vai trò quan trọng trong việc làm sạch các thiết bị y tế đã qua sử dụng, theo ông Basile, phó chủ tịch phụ trách tiếp thị và quản lý, Healthmark Industries. Bàn chải có thể giúp đánh bật và loại bỏ các chất hữu cơ và các loại đất khác đọng lại trên các dụng cụ, máy nội soi linh hoạt và các thiết bị khác trong quá trình bệnh

nhân. Trước khi các tiêu chuẩn này được phát triển, chưa có các tiêu chuẩn đồng thuận được công bố để mô tả và đánh giá hiệu suất của các bàn chải như vậy.

Các nhà sản xuất bàn chải sẽ có thể sử dụng các tiêu chuẩn để so sánh hiệu suất của các thiết kế bộ phận bàn chải khác nhau, trong khi các nhà sản xuất thiết bị y tế sẽ có thể mô tả và xác định các thiết kế bàn chải có hiệu quả trong việc làm sạch thiết bị của họ.

Ngoài ra, các tiêu chuẩn có thể giúp các cơ quan quản lý xem xét các hướng dẫn làm sạch được gửi bởi các nhà sản xuất thiết bị. Ngoài ra, các chuyên gia chăm sóc sức khỏe sẽ có nhiều thông tin hơn và tốt hơn, cho phép họ so sánh một bàn chải có sẵn trên thị trường với một bàn chải khác./.

(Biên dịch theo: astm.org)

<https://www.astm.org/standardization-news/?q=update/standards-help-evaluate-cleaning-brushes-medical-devices>

TIÊU CHUẨN ISO CẬP NHẬT: ĐẶT CON NGƯỜI LÀ NỀN TẢNG CỐT LÕI CỦA KINH DOANH



Hiện nay, môi trường kinh doanh không chỉ được xây dựng bởi cấu trúc khá đơn giản bao gồm doanh nghiệp, nhân viên, khách hàng. Chính làn gió của sự thay đổi về công nghệ có thể đang quét sạch các mô hình truyền thống đang tồn tại như hiện nay, nhưng với tiêu chuẩn ISO 27501 sẽ giúp các nhà quản lý xây dựng một mô hình kinh doanh bền vững hơn cho tương lai.

Từ sự ra đời của Internet đến cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, những công nghệ tiên tiến mới nhất - trong đó có robot, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet of Things - đang thay đổi căn bản cách chúng ta sống và làm việc. Vấn đề kinh doanh trong thời đại mới này không phải là vấn đề cốt lõi, hay thậm chí chỉ là trách nhiệm xã hội của công ty, mà còn là cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm của công việc trong tương lai và tìm ra các công cụ phù hợp để đảm bảo rằng các tổ chức thành công và bền vững.

Trí tuệ nhân tạo AI đang mang đến một cơ hội tuyệt vời để giúp mọi người - các nhà lãnh đạo, nhà hoạch định chính sách và các nhóm dân cư từ tất cả các

nhóm thu nhập và quốc gia – có cuộc sống phong phú và bổ ích hơn, tuy nhiên, họ cũng đang đứng trước những thách thức về cách khai thác các công nghệ thông minh này để tạo ra một tương lai lấy con người làm trung tâm.

Tiêu chuẩn ISO 27501: 2019, *Tổ chức lấy con người làm trung tâm - Hướng dẫn cho các nhà quản lý*, có thể giúp các tổ chức, doanh nghiệp đáp ứng những thách thức này. Trong thế giới ngày nay, các tổ chức, doanh nghiệp không chỉ có tác động đến khách hàng của họ mà còn đối với các bên liên quan khác, bao gồm nhân viên, gia đình của họ và trong một cộng đồng rộng lớn hơn.

Tiêu chuẩn mới xây dựng này dựa trên tiêu chuẩn ISO 27500, giải thích cho các thành viên ban điều hành về các giá trị và niềm tin làm cho một tổ chức lấy con người làm trung tâm. Các yêu cầu và khuyến nghị tiêu chuẩn của người dùng dự định sẽ được áp dụng cho các tổ chức lớn hay nhỏ và trong khu vực công hoặc tư nhân. Tiêu chuẩn cũng đồng thời phác thảo các trách nhiệm của các nhà quản lý, bao gồm từ chiến lược tổ chức đến việc phát triển các quy trình cho phép lấy con người làm trung tâm, đến việc thực hiện các quy trình đó như thế nào.

Ông. Peter Frener, Chủ tịch tiểu ban phát triển tiêu chuẩn mới cho rằng: không phải tất cả các phần của Tiêu chuẩn Quốc tế này sẽ được sử dụng như nhau cho tất cả các loại tổ chức. Trách nhiệm của tổ chức là xác định bộ phận nào có liên quan và có ý nghĩa đối với tổ chức để giải quyết, thông qua các cân nhắc của chính tổ chức đó và thông qua đối thoại với các bên liên quan.

Tiêu chuẩn ISO 27501: 2019 được phát triển bởi ủy ban kỹ thuật ISO/TC 159, *Tối ưu nhân tố con người*, tiểu ban SC 1, *nguyên tắc chung tối ưu nhân tố con người*. Tiêu chuẩn hiện có sẵn tại các quốc gia có thành viên của ISO hoặc thông qua *ISO Store*.

(Biên dịch theo: *iso.org*)

<https://www.iso.org/news/ref2376.html>

TIÊU CHUẨN DỰ THẢO VỀ PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN TRONG DẦU DIESEL SINH HỌC



Một Tiêu chuẩn Quốc tế được đề xuất của ASTM nhằm mục đích đưa ra một cách mới để xác định hàm lượng diesel sinh học trong dầu nhiên liệu diesel. Tiêu chuẩn (WK55232) đang được phát triển bởi ủy ban tổ chức về các sản phẩm dầu mỏ, nhiên liệu lỏng và chất bôi trơn (D02). Tiêu chuẩn này tập trung vào việc sử dụng các máy phân tích di động, nhanh, trung hồng ngoại.

Ian Mylrea, thành viên của tổ chức ASTM Quốc tế, Giám đốc nghiên cứu và phát triển tại Stanhope-Seta cho rằng tiêu chuẩn mới này nhằm mục đích đưa một

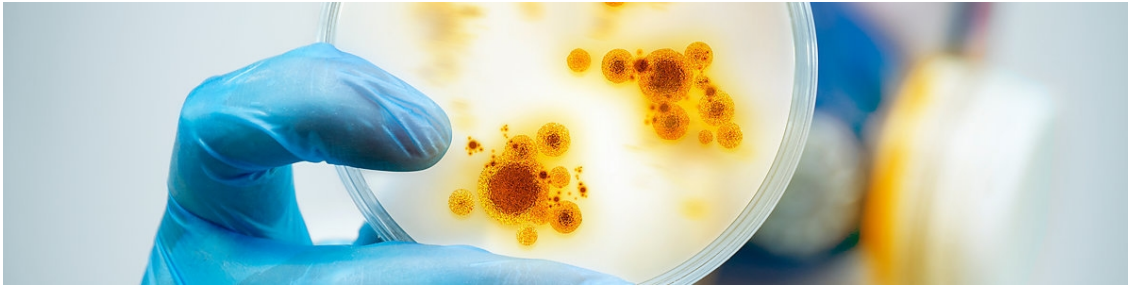
phòng thí nghiệm hóa học vào thực địa. Tiêu chuẩn đề xuất có thể hỗ trợ việc sử dụng một thiết bị cầm tay, chạy bằng pin trong thị trường phân tích dựa trên phòng thí nghiệm. Điều này có nghĩa là các phép đo về hàm lượng diesel sinh học có thể được thực hiện gần với điểm sử dụng một cách nhanh chóng và dễ dàng.

Một khi tiêu chuẩn này được phê duyệt, ủy ban sẽ tìm kiếm thành viên tham gia cho một nghiên cứu liên phòng.

(Biên dịch theo: *astm.org*)

<https://www.astm.org/standardization-news/?q=update/proposed-standard-portable-analysis-biodiesel-content>

NHỮNG NỖ LỰC MỚI TRONG KIỂM SOÁT DỊCH BỆNH



Hiện nay, chúng ta phải thừa nhận rằng các hệ thống y tế chăm sóc sức khỏe đang trải qua những thách thức mới. Chính vì lí do đó, quản lý rủi ro trong ngành chăm sóc sức khỏe chưa bao giờ quan trọng đến như vậy. Ba tiêu chuẩn ISO đóng một vai trò quan trọng trong việc kết hợp chất lượng lâm sàng với sự an toàn của bệnh nhân và thực hành tốt nhất, không chỉ giúp xử lý rủi ro mà còn ngăn chặn các tác nhân xấu ngay từ đầu.

Con người không phải ai cũng may mắn có được tình trạng sức khỏe tốt, thoát khỏi những cơn đau và nhức mỏi khi già đi. Trên thực tế nhiều người trong chúng ta phải trải qua những căn bệnh và suy nhược cơ thể, chẳng hạn như đau khớp khi về già và phải cần đến các chuyên gia y tế và ngành chăm sóc sức khỏe để tìm kiếm phương pháp chữa trị. Và thật hợp lý khi chúng ta hy vọng rằng những giải pháp và phương pháp điều trị chăm sóc sức khỏe đó sẽ đưa chúng ta trở lại cuộc sống như những người khỏe mạnh bình thường và làm được các công việc như thường ngày.

Ngành chăm sóc sức khỏe là một trong những ngành phát triển nhanh nhất thế giới, bao gồm khoa học y tế, công nghệ sinh học, thiết bị y tế, dịch vụ và dược

phẩm. Theo nghiên cứu của *The economist Intelligence Unit* và *Deloitte* chỉ ra rằng trong khi chi tiêu y tế hàng năm trên toàn cầu đạt 7,077 nghìn tỷ USD vào năm 2015, thì con số này sẽ tăng vọt lên 8,734 nghìn tỷ USD vào năm 2020. Theo tạp chí *Forbes*, từ năm 2015 đến 2030, số người trên thế giới từ 60 tuổi trở lên dự kiến sẽ tăng 56%, từ chỉ hơn 900 triệu lên gần 1,5 tỷ. Đến năm 2050, dân số toàn cầu của những người trên 60 tuổi được dự đoán sẽ nhảy vọt lên 2 tỷ. Chỉ riêng tại Hoa Kỳ, số công dân trên 65 tuổi sẽ đạt gần 100 triệu vào năm 2060. Dân số trên toàn thế giới đang già đi - nhưng không phải tất cả mọi nơi đều như nhau. Chế độ ăn nhiều thực phẩm chế biến sẵn là nguyên nhân gia tăng các bệnh như béo phì, tim mạch và tiểu đường, và các hệ thống y tế chăm sóc sức khỏe sẽ phải đưa ra các giải pháp cho các căn bệnh này.

Hiển nhiên các hệ thống chăm sóc sức khỏe đang phải đối diện với nhiều thách thức và điều quan trọng là phải đảm bảo rằng sự an toàn cho bệnh nhân. Tuy nhiên, lỗi và các tác dụng phụ luôn có thể xảy ra trong các thủ tục y tế. Chẳng hạn, theo dữ liệu và số liệu thống kê của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) cho Liên minh Châu Âu, cho thấy rằng các lỗi y tế và các tác dụng phụ liên quan đến chăm sóc sức khỏe xảy ra ở 8% đến 12% số ca nhập viện. Theo WHO, còn số các ca nhiễm

trùng liên quan đến chăm sóc sức khỏe cũng rất đáng lưu ý, trung bình cứ 20 bệnh nhân thì có một bệnh nhân bị ảnh hưởng mỗi năm.

Tất cả điều này nhấn mạnh sự cần thiết phải có hệ thống quản lý rủi ro hiệu quả. Hiện có nhiều tiêu chuẩn ISO có liên quan đến quản lý rủi ro trong ngành chăm sóc sức khỏe – trong đó có ba tiêu chuẩn nổi bật như ISO 14971 là một tiêu chuẩn cho việc áp dụng quản lý rủi ro vào thiết kế và sản xuất các thiết bị y tế. Theo Jos van Vroonhoven, Tiêu chuẩn quản lý cấp cao tại Philips đa quốc gia điện tử, tiêu chuẩn này được các cơ quan quản lý công nhận trên toàn cầu là tiêu chuẩn tốt nhất để quản lý rủi ro cho các thiết bị y tế. Theo ông, đây là một trong những lợi ích chính cho các công ty như Philips khi sử dụng tiêu chuẩn ISO 14971.

Ông còn nhấn mạnh thêm rằng phiên bản tiếp theo của ISO 14971 có các yêu cầu chính xác hơn cho quy trình quản lý rủi ro, phù hợp với các yêu cầu quy định thay đổi. Vì vậy, ISO 14971 sẽ hỗ trợ các nhà sản xuất thể hiện sự tuân thủ các yêu cầu quy định đối với quản lý rủi ro.

Quản lý rủi ro trong ngành chăm sóc sức khỏe cũng mở rộng đến các phòng thí nghiệm y tế, là một thành phần chính trong chăm sóc sức khỏe. Công việc thiết yếu được thực hiện trong các phòng thí nghiệm này trong việc thử nghiệm các mẫu bệnh phẩm lâm sàng để có được thông tin về sức khỏe của bệnh nhân về chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa bệnh. Độ tin cậy của các phòng thí nghiệm y tế là tối quan trọng đối với sức khỏe và sự an toàn của bệnh nhân dựa vào các dịch vụ xét nghiệm được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm này.

Bên cạnh đó, tiêu chuẩn ISO 22367 (hiện đang phát triển), liên quan đến việc giảm lỗi trong các phòng thí nghiệm y tế thông qua quản lý rủi ro và cải tiến liên tục, là tiêu chuẩn thứ hai. Ông Willem Huisman, được đăng ký ở châu Âu với tư cách là chuyên gia phòng thí nghiệm y học về hóa học lâm sàng, là một chuyên gia về tiêu chuẩn, chịu trách nhiệm đánh giá và kết hợp bất kỳ sửa đổi nào được đề xuất bởi nhóm dự án và trả lời các nhận xét nhận được trong các giai đoạn.

Ông Huisman giải thích rằng phiên bản mới của ISO 22367 đưa ra khía cạnh về cách quản lý rủi ro có thể được áp dụng trong phòng thí nghiệm y tế. Nói một cách dễ hiểu thì cách tiếp cận quản lý rủi ro thực sự có thể đóng góp cho sự an toàn của bệnh nhân mà không tốn nhiều tiền và công sức hơn mức cần thiết.

Tiêu chuẩn thứ ba, ISO 35001, đang được phát triển, tập trung vào quản lý sinh học, cụ thể là quản lý rủi ro mà các tổ chức phải đối mặt khi xử lý các tác nhân sinh học và độc tố. Ông Gary Burns, chuyên gia tư vấn về an toàn sinh học của nhóm làm việc WG 5, quản lý sinh học phòng thí nghiệm, của ủy ban kỹ thuật ISO / TC 212, thử nghiệm lâm sàng và hệ thống xét nghiệm chẩn đoán in vitro. Ông chỉ ra sự phát triển nhanh chóng của các ứng dụng công nghệ sinh học, đặc biệt là ở các nước đang phát triển. Trước đây, khả năng kỹ thuật tập trung ở các nước phát triển còn hiện nay chúng đang ngày càng được sử dụng ở các nước khác trên thế giới. Sự mở rộng này được thúc đẩy phần lớn bởi nhu cầu chống lại các bệnh truyền nhiễm xảy ra tự nhiên trong tương lai. /.

(Biên dịch theo: iso.org)

<https://www.iso.org/news/ref2370.html>

TÁI SỬ DỤNG NƯỚC GIÚP GIẢM TÌNH TRẠNG KHAN HIẾM NƯỚC HIỆN NAY



Đến năm 2030, tình trạng khan hiếm nước sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới 700 triệu người, theo *UN Water*, cơ quan điều phối của Liên Hợp Quốc về các vấn đề về nước. Ngày Nước sạch thế giới đang tập trung vào Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) 6, có nghĩa là đảm bảo tối đa dân số toàn cầu tiếp cận được với nước sạch vào năm 2030. Vậy câu hỏi đặt ra là những khó khăn, thách thức nào chúng ta phải đối mặt và liệu sự tham gia của các tiêu chuẩn ISO sẽ tạo ra sự khác biệt như thế nào?

Chúng ta biết rằng mặc dù nước bao phủ 70% bề mặt Trái đất, nhưng chỉ một phần trong số đó là nước ngọt. Tuy nhiên, nguồn nước uống có thể sử dụng được lại phân phối không đồng đều trên toàn cầu, số còn lại thì ngập chìm trong tình trạng ô nhiễm hoặc đang tranh chấp, điều đó có nghĩa rằng hàng tỷ người trên trái đất hiện nay không có nước sạch để sử dụng. Điều đó cũng phản ánh thực trạng có hàng tỷ người đang sinh sống trong tình trạng thiếu các dịch vụ vệ sinh an toàn, đặc biệt là ở vùng nông thôn, nơi điều kiện cơ sở vật chất vẫn còn hết sức khó khăn.

Được tổ chức hàng năm vào ngày 22 tháng 3, Ngày Nước sạch Thế giới đặt sự chú ý vào tầm quan trọng của nước sạch. Phiên bản năm nay với chủ điểm

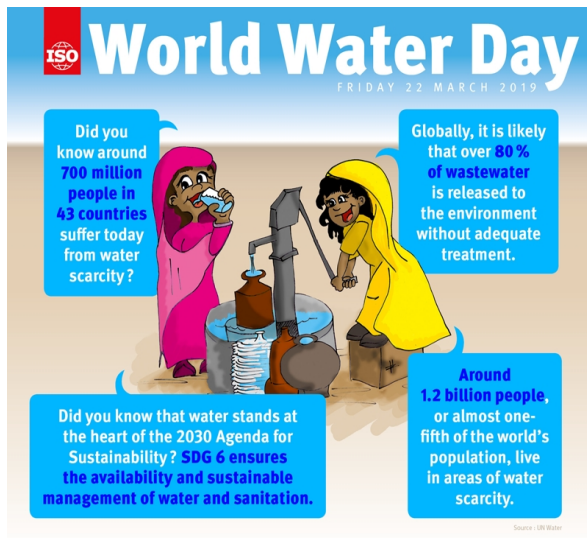
“Không để ai bị bỏ lại phía sau”, với lời hứa từ Chương trình nghị sự 2030 rằng tiến trình đạt được thông qua phát triển bền vững cho tất cả mọi người. Chương trình nghị sự, là lộ trình của Liên Hợp Quốc với mục tiêu thay đổi thế giới cho đến năm 2030, bao gồm Mục tiêu phát triển bền vững dành riêng cho nước sạch - SDG 6. Với sự tham gia của tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế ISO đã cho phát triển hơn 1400 tiêu chuẩn liên quan đến nước, mỗi tiêu chuẩn thể hiện tốt nhất ở mỗi lĩnh vực bao gồm chất lượng nước, cấp nước, hệ thống nước thải và nước mưa và cơ sở hạ tầng. Đặc biệt, một tiêu chuẩn mới về tái sử dụng nước có thể tạo ra tác động đáng kể đối với tình trạng khan hiếm nước như hiện nay.

Khối lượng nước được sử dụng đã tăng lên với tốc độ gấp 2 lần tốc độ gia tăng dân số trên toàn cầu so trên toàn cầu trong thế kỷ trước. Khan hiếm nước ở những nơi khô cằn trên toàn cầu đã gây áp lực nặng nề lên các khu vực đô thị, nơi có khoảng 55% dân số thế giới cư trú (theo LHQ). Chính vì vậy, Ủy ban kỹ thuật ISO/TC 282 về tái sử dụng nước, thông qua tiểu ban SC2, *Tái sử dụng nước ở khu vực thành thị*, đang nỗ lực để giải quyết cuộc khủng hoảng thiếu nước ở các thành phố. Tiêu chuẩn quốc tế mới ISO 20760-1 cung cấp các hướng dẫn về cách sử dụng nước khai hoang để đáp ứng nhu cầu về

nước và giảm bớt áp lực nặng nề cho các khu vực đô thị.

MOU đã ký với Tổ chức gai dầu Canada

Vào tháng 12, ASTM International và Liên minh thương mại gai dầu Canada đã ký một biên bản ghi nhớ để cùng nhau làm việc về các tiêu chuẩn cho ngành công nghiệp cần sa.



Theo thỏa thuận, ủy ban cần sa của ASTM (D37) sẽ điều phối các hoạt động phát triển tiêu chuẩn cho ngành công nghiệp cần sa và gai dầu toàn cầu, trong khi CHTA sẽ tham gia vào quy trình và cung cấp chuyên môn kỹ thuật. Cụ thể, CHTA sẽ chia sẻ cái nhìn sâu sắc về các tiêu chuẩn thực phẩm được phát triển trước đó và sẽ đóng góp cho tiểu ban về cây gai dầu công nghiệp.

Theo Ted Haney, giám đốc điều hành của CHTA, chúng tôi rất vui mừng được hợp tác với tổ chức quốc tế ASTM để tiếp tục phát triển các tiêu chuẩn cho ngành công nghiệp gai dầu công nghiệp mới nổi. Kinh nghiệm kỹ thuật được chia sẻ của các thành viên CHTA và ASTM

International sẽ giúp thiết lập một khuôn khổ cho nhiều hoạt động phát triển tiêu chuẩn sắp tới.

Ralph Paroli, tiến sĩ, chủ tịch ủy ban cần sa và giám đốc nghiên cứu và phát triển về khoa học đo lường và tiêu chuẩn tại Hội đồng nghiên cứu quốc gia Canada cho biết. Cam CHTA Cam kết trong ủy ban sẽ tăng cường các tiêu chuẩn toàn cầu nổi tiếng của ASTM International, đặc biệt là trong việc phát triển các tiêu chuẩn cho cây gai dầu công nghiệp.

ASTM International trước đây đã ký các thỏa thuận tương tự với Tổ chức Tiêu chuẩn Hợp nhất Cần sa, Hiệp hội Sản phẩm Thảo dược Hoa Kỳ và Hiệp hội Thương mại Cần sa và Cây gai dầu Hoa Kỳ. CHTA là một tổ chức quốc gia nhằm quảng bá các sản phẩm từ cây gai dầu và cây gai dầu của Canada trên toàn cầu. Được thành lập vào năm 2003, liên minh đại diện cho những người liên quan đến ngành công nghiệp gai dầu Canada. Thành viên bao gồm nông dân, nhà chế biến, nhà sản xuất, nhà nghiên cứu, doanh nhân và nhà tiếp thị. Các chức năng quan trọng của tổ chức là để phổ biến thông tin, thúc đẩy việc sử dụng cây gai dầu dinh dưỡng và công nghiệp, và phối hợp nghiên cứu.

Bà Maya Ishikawa, Thư ký ủy ban kỹ thuật giải thích: Bằng cách cung cấp hướng dẫn lập kế hoạch và thiết kế hệ thống tái sử dụng nước tập trung và các ứng dụng tái sử dụng nước ở khu vực đô thị cũng như các phương pháp và công cụ để đánh giá rủi ro và hiệu suất của hệ thống tái sử dụng nước, các tiêu chuẩn ISO/TC 282 sẽ là chìa khóa để tái sử dụng nước hiệu quả và giúp các khu vực chống lại tình trạng thiếu nước. Ngoài ra, ISO / TC 282 tập trung vào các hệ thống tái sử

dụng nước cho tưới tiêu và sử dụng công nghiệp.

Một tiêu chuẩn quan trọng khác giải quyết SDG 6 là tiêu chuẩn ISO 30500 trên các hệ thống vệ sinh không sử dụng cống. Ước tính có khoảng 1,8 tỷ người trên toàn cầu đang sử dụng một nguồn nước uống bị ô nhiễm, với những hậu quả về bệnh tật, suy dinh dưỡng, nghèo đói và

gây ra tử vong ở trẻ em. Bằng cách cung cấp các yêu cầu cơ bản cho việc thiết kế và thử nghiệm các đơn vị xử lý bùn phân độc lập, ISO 30500 sẽ giúp giải quyết nhu cầu về đảm bảo sức khỏe của cộng đồng trên toàn thế giới. Cả hai tiêu chuẩn này sẽ thúc đẩy sự bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường./.

(Biên dịch theo: iso.org)

<https://www.iso.org/news/ref2377.html>

XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ CẦN SA

Vào ngày 17 tháng 10 năm 2018, Canada đã trở thành quốc gia đầu tiên trong khối G7 hợp pháp hóa việc sử dụng cần sa trong y tế cũng như để giải trí, cùng với Uruguay trở thành một trong hai quốc gia tiên phong trong lĩnh vực này.



Trước đó vào đầu năm 2018, Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ đã phê duyệt một loại thuốc cho một loại thuốc dựa trên cần sa để điều trị chứng động kinh ở trẻ em. 33 tiểu bang tại Mỹ hiện cho phép các sản phẩm có nguồn gốc từ cần sa được sử dụng cho mục đích y tế, với 10 tiểu bang cũng cho phép sử dụng cho giải trí.

Ở những nơi khác, một số quốc gia (như Argentina, Đức, Israel, Hà Lan, Bồ Đào Nha) đã hợp pháp hóa việc sử dụng cần sa cho mục đích y tế. Tuy nhiên tại một số nơi như Argentina, Bồ Đào Nha, Nam Phi thì việc sử dụng cần sa cho mục đích giải trí cá nhân vẫn là phạm pháp.

Một hành động của ủy ban kỹ thuật

Giữa bối cảnh này, ủy ban về cần sa của tổ chức ASTM Quốc tế (D37) đã làm việc để phát triển các tiêu chuẩn đồng thuận tự nguyện cho tất cả các bên liên quan. Được thành lập vào tháng 2 năm 2017, ủy ban đã đưa ra hai tiêu chuẩn quan trọng đồng thời với nhiều tiêu chuẩn đang được tiến hành.

Sản phẩm an toàn là mục tiêu quan trọng của nhiều nỗ lực phát triển tiêu chuẩn. Ông Darwin Millard của PhytoLogix tin rằng công việc của ủy ban sẽ giúp các cơ quan quản lý về vấn đề này. An toàn cho người tiêu dùng sẽ bị ảnh hưởng bởi tất cả các khía cạnh của chuỗi cung ứng của ngành này - từ hạt giống đến việc đưa ra thị trường - và các tiêu chuẩn sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an toàn, hiệu quả và

chất lượng của các quy trình và sản phẩm được sử dụng bởi mỗi lĩnh vực thị trường. Các tiểu ban của ủy ban đã tạo ra hơn ba chục tiêu chuẩn dự thảo bao gồm các hệ thống quản lý chất lượng, hiệu lực phân loại, phân tích dư lượng thuốc trừ sâu, an ninh vận tải, và nhiều hơn nữa.

Nguồn nước

Hai tiêu chuẩn được phê duyệt đề cập đến hoạt động của nguồn nước khi trồng hoa cần sa. Hoạt động của nguồn nước mô tả lượng nước bao quanh hoa cây cần sa. Một trong những tiêu chuẩn mới (D8196) nêu ra cách thực hành xác định hoạt động của nước trong hoa cần sa khô dành cho con người. Tiêu chuẩn khác (D8197) là một đặc điểm kỹ thuật để duy trì hoạt động nước đó trong mức chấp nhận được. Millard, phó chủ tịch tiểu ban, giải thích tầm quan trọng của chúng: Chỉ đơn giản, các tiêu chuẩn này, khi được sử dụng cùng nhau, có thể giúp các trang trại được phép trồng cần sa chuẩn bị tốt hơn các sản phẩm của mình để ngăn chặn sự phát triển của ô nhiễm vi khuẩn đồng thời đảm bảo thời gian sử dụng lâu hơn và chất lượng cao hơn.

Kiểm soát chất lượng

Một yếu tố quan trọng khác của chuỗi cung ứng công nghiệp cần sa là kiểm soát chất lượng. Các tiểu ban về hệ thống quản lý chất lượng (D37.02) và phòng thí nghiệm (D37.03) đã kiểm tra vấn đề này và đã soạn thảo hai tiêu chuẩn đang tiến hành trong quá trình phê duyệt. Một tiêu chuẩn đóng vai trò đề xuất là một hướng dẫn để giúp các tổ chức phát triển các quy trình và quy trình hành động khắc phục và phòng ngừa hỗ trợ các hệ thống quản lý chất lượng chính thức

(WK60084). Các phác thảo khác thực hành tốt nhất, chúng nhận được đề xuất, các loại phân tích khác nhau và chức năng đảm bảo chất lượng cho các phòng thí nghiệm làm việc với cần sa (WK60319). Thành viên ủy ban, bà Kathleen May, đồng sở hữu MP Consulting, đã đề xuất tiêu chuẩn hành động khắc phục và phòng ngừa.

Đối tác và hoạt động mở rộng

Đó là lý do tại sao ủy ban cần sa quốc tế của ASTM đã tài trợ cho các sự kiện như hội thảo tại Berlin năm 2017, giúp đặt nền tảng cho bản ghi nhớ được ký kết năm 2018 giữa tổ chức ASTM Quốc tế và Liên minh thương mại về cây gai dầu Canada ở châu Âu.

Theo thỏa thuận, ủy ban sẽ điều phối các hoạt động phát triển tiêu chuẩn cho ngành công nghiệp cần sa và gai dầu toàn cầu trong khi ICCI, có trụ sở tại Cộng hòa Séc, sẽ được công nhận đóng góp kỹ thuật, miễn phí tư cách thành viên ASTM cho các thành viên và các lợi ích khác. Những nỗ lực để đảm bảo rằng ủy ban giải quyết một loạt các mối quan tâm của ngành công nghiệp cần sa trên toàn thế giới cũng mở rộng đến khu vực của cây gai dầu công nghiệp. Hai lĩnh vực đầu tiên - vật liệu xây dựng (ví dụ: cách nhiệt) và quần áo - đặc biệt liên quan đến cây gai dầu và sẽ nằm trong số các loại sản phẩm được giải quyết bởi một tiểu ban mới về cây gai dầu công nghiệp (D37.07) được hình thành vào mùa hè năm ngoái, ông lưu ý.

Jeremy Appen, phó chủ tịch ủy ban cũng như giám đốc khoa học tại Bhang Corp, hoan nghênh tiểu ban mới này. Appen gai công nghiệp đang phát

triển toàn cầu và có khả năng tác động đến mọi thứ từ vật liệu xây dựng đến môi trường

Khoảng cách tiêu chuẩn này là một trong nhiều khoảng cách hiện đang tồn tại trong không gian cần sa. Sự tăng trưởng tuyệt vời của ủy ban nói lên tầm quan trọng của nhiệm vụ của nó.

Millard tổng kết theo cách này: Tổ chức Quốc tế ASTM và ủy ban cần sa cung cấp một cơ hội tuyệt vời cho bất kỳ ai là

cổ đông trong ngành cần sa - cho dù người điều hành, nhân viên, người trồng, nhà nghiên cứu hoặc người điều hành, hoặc bất kỳ ai đam mê cây cần sa - để có tiếng nói trong việc phát triển các tiêu chuẩn phù hợp với thị trường sẽ được sử dụng để phát triển ngành công nghiệp trong nhiều năm tới./.

Biên dịch theo: astm.org

<https://www.astm.org/standardization-news/?q=features/cannabis-standard-development-efforts-fast-start-jf19.html>

TIÊU CHUẨN CHO THIẾT BỊ THỂ THAO DƯỚI NƯỚC

Ủy ban về các môn thể thao dưới nước và trượt tuyết tổ chức ASTM Quốc tế (F27) đã thành lập một nhóm mới với mục tiêu phát triển các tiêu chuẩn cho thiết bị thể thao dưới nước.



Nhiệm vụ của nhóm này là phát triển hai tiêu chuẩn được đề xuất, bao gồm một tiêu chuẩn cho giày bảo hộ của môn thể thao Wakeboarding (WK67020). Tiêu chuẩn cho giày bảo hộ của môn thể thao Wakeboarding sẽ đề xuất chỉ định kích thước và vị trí của các luồng chèn. Chèn ren được sử dụng để cố định giày bảo hộ với ván lướt sóng.

Theo ông. Bethany Suderman của công ty Guidance Engineering, thành viên của ASTM Quốc tế thì mỗi nhà sản xuất chỉ định vị trí các vị trí chèn ren trên bảng điều khiển. Tiêu chuẩn được đề xuất này sẽ giúp chuẩn hóa kích thước và vị trí của các phần chèn ren để chúng sẽ được thống nhất giữa các nhà sản xuất.

Suderman cũng cho rằng tiêu chuẩn này sẽ đem lại lợi ích cho cả nhà sản xuất và người tiêu dùng. Các nhà sản xuất sẽ có thể sử dụng cùng một kiểu chèn luồng trên các mô hình Wakeboard khác nhau, trong khi người tiêu dùng sẽ có thể mua bảng điều khiển và các ràng buộc với sự tự tin rằng chúng sẽ tương thích. Tiểu ban thiết bị thể thao dưới nước (F27.80) cũng đang tìm kiếm thêm người tham gia để giúp tạo ra một tiêu chuẩn để thử nghiệm dây cáp được sử dụng trong các ứng dụng thể thao dưới nước có thể kéo được, chẳng hạn như trượt nước và ống (WK62336)/.

(Biên dịch theo astm.org)

<https://www.astm.org/standardization-news/?q=update/water-sports-equipment-standards-underway>

CÁC TIÊU CHUẨN MỚI BAN HÀNH TRONG THÁNG

❖ TIÊU CHUẨN QUỐC GIA (TCVN)

TCVN 11041-5:2018

Nông nghiệp hữu cơ. Phần 5:

Gạo hữu cơ

Số trang: 17

TCVN 11041-6:2018

Nông nghiệp hữu cơ. Phần 6:

Chè hữu cơ

Số trang: 15

TCVN 11041-7:2018

Nông nghiệp hữu cơ. Phần 7:

Sữa hữu cơ

Số trang: 18

TCVN 11041-8:2018

Nông nghiệp hữu cơ. Phần 8:

Tôm hữu cơ

Số trang: 25

❖ TIÊU CHUẨN ISO

ISO 12871:2019

Olive oils and olive-pomace oils — Determination of aliphatic and triterpenic alcohols content by capillary gas chromatography

Pages: 13

Replaces: ISO 12871:2010

ISO 20976-1:2019

Microbiology of the food chain — Requirements and guidelines for conducting challenge tests of food and feed products — Part 1: Challenge tests to study growth potential, lag time and maximum growth rate

Pages: 28

ISO 21306-1:2019

Plastics — Unplasticized poly(vinyl chloride) (PVC-U) moulding and extrusion materials — Part 1:

Designation system and basis for specifications

Pages: 5

Replaces: ISO 1163-1:1995

ISO 13993:2019

Rental ski shop practice — Sampling and inspection of complete and incomplete alpine ski-binding-boot systems in rental applications

Pages: 16

Replaces: ISO 13993:2001

ISO 14851:2019

Determination of the ultimate aerobic biodegradability of plastic materials in an aqueous medium — Method by measuring the oxygen demand in a closed respirometer

Pages: 25

Replaces: ISO 14851:1999; ISO 14851:1999/Cor 1: 2005

ISO 21306-2:2019

Plastics — Unplasticized poly(vinyl chloride) (PVC-U) moulding and extrusion materials — Part 2:

Preparation of test specimens and determination of properties

Pages: 6

Replaces: ISO 21306-2:1995

ISO 24508:2019

Ergonomics — Accessible design — Guidelines for designing tactile symbols and characters

Pages: 13

ISO 10320:2019

Geosynthetics — Identification on site

Pages: 3

Replaces: ISO 10320:1999

ISO/TS 16843-5:2019

Health Informatics — Categorical structures for representation of acupuncture — Part 5: Cupping

Pages: 7

ISO 9838:2019

Alpine and touring ski-bindings — Test soles for ski-binding tests

Pages: 10

Replaces: ISO 9838:2005

ISO 8124-

4:2014/Amd.2:2019

Safety of toys — Part 4: Swings, slides and similar activity toys for indoor and outdoor family domestic use AMENDMENT 2

Pages: 3

ISO/TS 16976-3:2019

Respiratory protective devices — Human factors — Part 3: Physiological responses and limitations of oxygen and limitations of carbon dioxide in the breathing environment

Pages: 24

Replaces: ISO/TS 16976-

3:2011

ISO 19065-2:2019

Plastics — Acrylonitrile-styrene-acrylate (ASA), acrylonitrile-(ethylene-propylene-diene)-styrene (AEPDS) and acrylonitrile-(chlorinated polyethylene)-styrene (ACS) moulding and extrusion materials — Part 2: Preparation of test specimens and determination of properties

Pages: 8

Replaces: ISO 6402-2:2003

ISO 473:2019

Lithopone pigments — General requirements and methods of testing

- Pages: 11
Replaces: ISO 473:1982
ISO 19062-2:2019
Plastics — Acrylonitrile-butadiene-styrene (ABS) moulding and extrusion materials — Part 2: Preparation of test specimens and determination of properties
Pages: 8
Replaces: ISO 2580-2:2003
ISO 1183-2:2019
Plastics — Methods for determining the density of non-cellular plastics — Part 2: Density gradient column method
Pages: 11
Replaces: ISO 1183-2:2004
ISO 1183-1:2019
Plastics — Methods for determining the density of non-cellular plastics — Part 1: Immersion method, liquid pycnometer method and titration method
Pages: 12
Replaces: ISO 1183-1:2012
ISO 12725:2019
Nickel and nickel alloy castings
Pages: 12
Replaces: ISO 12725:1997
ISO 20613:2019
Sensory analysis — General guidance for the application of sensory analysis in quality control
Pages: 11
ISO 20501:2019
Fine ceramics (advanced ceramics, advanced technical ceramics) — Weibull statistics for strength data
Pages: 27
Replaces: ISO 20501:2003; ISO 20501:2003/Cor 1:2009
- ISO 7305:2019**
Milled cereal products — Determination of fat acidity
Pages: 8
Replaces: ISO 7305:1998
ISO 20671:2019
Brand evaluation — Principles and fundamentals
Pages: 12
ISO/IEEE 11073-10425:2019
Health informatics — Personal health device communication — Part 10425: Device specialization — Continuous glucose monitor (CGM)
Pages: 81
Replaces: ISO/IEEE 11073-10425:2016
ISO/TR 21965:2019
Information and documentation — Records management in enterprise architecture
Pages: 48
ISO 16055:2019
Tobacco and tobacco products — Monitor test piece — Requirements and use
Pages: 17
Replaces: ISO 16055:2003
ISO 2553:2019
Welding and allied processes — Symbolic representation on drawings — Welded joints
Pages: 55
Replaces: ISO 2553:2013
ISO 14008:2019
Monetary valuation of environmental impacts and related environmental aspects
Pages: 33
ISO 15799:2019
Soil quality — Guidance on the ecotoxicological characterization of soils and soil materials
- Pages: 50
Replaces: ISO 15799:2003
ISO 846:2019
Plastics — Evaluation of the action of microorganisms
Pages: 26
Replaces: ISO 846:1997
ISO 21286:2019
Soil quality — Identification of ecotoxicological test species by DNA barcoding
Pages: 20
ISO/IEC 24773-1:2019
Software and systems engineering — Certification of software and systems engineering professionals — Part 1: General requirements
Pages: 11
Replaces: ISO/IEC 24773-1:2008
ISO/TS 8100-3:2019
Lifts for the transport of persons and goods — Part 3: Requirements from other Standards (ASME A17.1/CSA B44 and JIS A 4307-1/JIS A 4307-2) not included in ISO 8100-1 or ISO 8100-2
Pages: 44
ISO 2710-2:2019
Reciprocating internal combustion engines — Vocabulary — Part 2: Terms for engine maintenance
Pages: 13
Replaces: ISO 2710-2:1999
ISO 12759-3:2019
Fans — Efficiency classification for fans — Part 3: Fans without drives at maximum operating speed
Pages: 8
Replaces: ISO 12759-3:2010; ISO 12759-3:2010/Adm1:2013
ISO 18250-6:2019
Medical devices — Connectors for reservoir delivery systems

for healthcare applications —
Part 6: Neural applications
Pages: 6

ISO 9092:2019

Nonwovens — Vocabulary
Pages: 3
Replaces: ISO 9092:2011

ISO 11093-9:2019

Paper and board — Testing of
cores — Part 9: Determination
of flat crush resistance
Pages: 4

Replaces: ISO 11093-9:2006

ISO/TR 21386:2019

Nanotechnologies —
Considerations for the
measurement of nano-objects
and their aggregates and
agglomerates (NOAA) in
environmental matrices
Pages: 26

ISO 21304-1:2019

Plastics — Ultra-high-
molecular-weight
polyethylene (PE-UHMW)
moulding and extrusion
materials — Part 1:
Designation system and basis
for specifications
Pages: 8

Replaces: ISO 21304-1:2001

**ISO/IEEE 11073-
10207:2019**

Health informatics — Personal
health device
communication — Part 10207:
Domain information and
service model for service-
oriented point-of-care medical
device communication
Pages: 435

ISO 1833-12:2019

Textiles — Quantitative
chemical analysis — Part 12:
Mixtures of acrylic, certain
modacrylics, certain
chlorofibres, certain elastane
fibres with certain other fibres

(method using
dimethylformamide)

Pages: 3

Replaces: ISO 1833-12:2016

ISO/IEC 14492:2019

Information technology —
Lossy/lossless coding of bi-
level images

Pages: 166

Replaces:

ISO/IEC 14492:2001;

ISO/IEC 14492:2001/Amd1:2

004;

ISO/IEC 14492:2001/Amd2:2

003;

ISO/IEC 14492:2001/Amd3:2

012;

ISO/IEC 14492:2001/DAm4

ISO 23251:2019

Petroleum, petrochemical and
natural gas industries —

Pressure-relieving and
depressuring systems

Pages: 5

ISO/IEC 8824-

1:2015/Amd.1:2019

Information technology —
Abstract Syntax Notation One
(ASN.1): Specification of basic
notation — Part 1

AMENDMENT 1: Relaxing

imports clause to allow

importation of definitions

from new versions of a given

module

Pages: 2

ISO 22700:2019

Leather — Measuring the
colour and colour difference of
finished leather

Pages: 12

ISO 787-9:2019

General methods of test for
pigments and extenders —

Part 9: Determination of pH

value of an aqueous

suspension

Pages: 2

Replaces: ISO 787-9:1981

ISO 24513:2019

Service activities relating to
drinking water supply,
wastewater and stormwater
systems — Vocabulary

Pages: 60

ISO 787-14:2019

General methods of test for
pigments and extenders —
Part 14: Determination of
resistivity of aqueous extract

Pages: 3

Replaces: ISO 787-14:2002

ISO/TS 19139-1:2019

Geographic information —
XML schema implementation
— Part 1: Encoding rules

Pages: 40

Replaces: ISO/TS 19139-
1:2007

ISO 21300:2019

Traditional Chinese medicine
— Guidelines and specification
for Chinese materia medica

Pages: 9

ISO 8100-2:2019

Lifts for the transport of
persons and goods — Part 2:
Design rules, calculations,
examinations and tests of lift
components

Pages: 97

ISO 8100-1:2019

Lifts for the transport of
persons and goods — Part 1:
Passenger and goods

passenger lifts
Pages: 153

ISO 21248:2019

Information and
documentation — Quality
assessment for national
libraries

Pages: 139

ISO 22212:2019

Traditional Chinese medicine
— Gastrodia elata tuber

Pages: 18

ISO 2376:2019

Anodizing of aluminium and its alloys — Determination of breakdown voltage and withstand voltage

Pages: 4

Replaces: ISO 2376:2010

ISO 11413:2019

Plastics pipes and fittings — Preparation of test piece assemblies between a polyethylene (PE) pipe and an electrofusion fitting

Pages: 10

Replaces: ISO 11413:2008

ISO/IEC TR 23050:2019

Information technology — Data centres — Impact on data centre resource metrics of electrical energy storage and export

Pages: 9

ISO 11138-7:2019

Sterilization of health care products — Biological indicators — Part 7: Guidance for the selection, use and interpretation of results

Pages: 64

Replaces: ISO 11138-7:2009

ISO 8068:2006/Amd.1:2019

Lubricants, industrial oils and related products (class L) — Family T (Turbines) — Specification for lubricating oils for turbines AMENDMENT 1: Filterability tests according to ISO 13357-1 and ISO 13357-2 — Requirements related to the stage of the test method

Pages: 5

ISO/IEC/IEEE 15026-1:2019

Systems and software engineering — Systems and software assurance — Part 1: Concepts and vocabulary

Pages: 27

Replaces: ISO/IEC/IEEE 15026-1:2013

ISO/TR 23482-2:2019

Robotics — Application of ISO 13482 — Part 2: Application guidelines

Pages: 55

ISO 12010:2019

Water quality — Determination of short-chain polychlorinated alkanes (SCCP) in water — Method using gas chromatography-mass spectrometry (GC-MS) and negative-ion chemical ionization (NCI)

Pages: 42

Replaces: ISO 12010:2012

ISO/TR 22086-1:2019

Intelligent transport systems (ITS) — Network based precise positioning infrastructure for land transportation — Part 1: General information and use case definitions

Pages: 14

ISO 6182-4:2019

Fire protection — Automatic sprinkler systems — Part 4: Requirements and test methods for quick opening devices

Pages: 8

Replaces: ISO 6182-4:1993

ISO 20318-2:2019

Mechanical pencils and leads for general use — Classification, dimensions, quality and test methods — Part 2: Black leads

Pages: 11

ISO 6474-2:2019

Implants for surgery — Ceramic materials — Part 2: Composite materials based on

a high-purity alumina matrix with zirconia reinforcement
Pages: 12

Replaces: ISO 6474-2:2012

ISO 10146:2019

Crosslinked polyethylene (PE-X) and crosslinked medium density polyethylene (PE-MDX) — Effect of time and temperature on expected strength

Pages: 11

Replaces: ISO 10146:1997

ISO 25178-607:2019

Geometrical product specifications (GPS) — Surface texture: Areal — Part 607: Nominal characteristics of non-contact (confocal microscopy) instruments

Pages: 21

ISO 6474-1:2019

Implants for surgery — Ceramic materials — Part 1: Ceramic materials based on high purity alumina

Pages: 9

Replaces: ISO 6474-1:2010

ISO 11843-6:2019

Capability of detection — Part 6: Methodology for the determination of the critical value and the minimum detectable value in Poisson distributed measurements by normal approximations

Pages: 23

Replaces: ISO 11843-6:2013

ISO 6964:2019

Polyolefin pipes and fittings — Determination of carbon black content by calcination and pyrolysis — Test method

Pages: 9

Replaces: ISO 6964:1986

ISO/IWA 29:2019

Professional farmer organization — Guidelines

- Pages: 16
ISO 19127:2019
 Geographic information — Geodetic register
 Pages: 41
 Replaces: ISO 19127:2005
ISO 15023-2:2019
 Plastics — Poly(vinyl alcohol) (PVAL) materials — Part 2: Determination of properties
 Pages: 18
 Replaces: ISO 15023-2:2003
ISO/IEC 14496-33:2019
 Information technology — Coding of audio-visual objects — Part 33: Internet video coding
 Pages: 98
ISO 21317:2019
 Traditional Chinese medicine — *Lonicera japonica* flower
 Pages: 18
ISO 20186-2:2019
 Molecular in vitro diagnostic examinations — Specifications for pre-examination processes for venous whole blood — Part 2: Isolated genomic DNA
 Pages: 20
ISO 18771:2019
 Anodizing of aluminium and its alloys — Method to test the surface abrasion resistance using glass-coated abrasive paper
 Pages: 8
ISO 3901:2019
 Information and documentation — International Standard Recording Code (ISRC)
 Pages: 12
 Replaces: ISO 3901:2001
ISO/IEC 19479:2019
 Information technology for learning, education, and training — Learner mobility achievement information (LMAI)
 Pages: 27
ISO/TR 20491:2019
 Fasteners — Fundamentals of hydrogen embrittlement in steel fasteners
 Pages: 22
ISO 11359-3:2019
 Plastics — Thermomechanical analysis (TMA) — Part 3: Determination of penetration temperature
 Pages: 5
 Replaces: ISO 11359-3:2002
ISO 20186-1:2019
 Molecular in vitro diagnostic examinations — Specifications for pre-examination processes for venous whole blood — Part 1: Isolated cellular RNA
 Pages: 20
ISO 21940-1:2019
 Mechanical vibration — Rotor balancing — Part 1: Introduction
 Pages: 30
 Replaces: ISO 21940-1:2007
ISO 20903:2019
 Surface chemical analysis — Auger electron spectroscopy and X-ray photoelectron spectroscopy — Methods used to determine peak intensities and information required when reporting results
 Pages: 17
 Replaces: ISO 20903:2011
ISO/TR 24524:2019
 Service activities relating to drinking water supply, wastewater and stormwater systems — Hydraulic, mechanical and environmental conditions in wastewater transport systems
 Pages: 9
ISO/TS 16393:2019
 Molecular biomarker analysis — Determination of the performance characteristics of qualitative measurement methods and validation of methods
 Pages: 28
ISO/IEC 18039:2019
 Information technology — Computer graphics, image processing and environmental data representation — Mixed and augmented reality (MAR) reference model
 Pages: 61
ISO 21494:2019
 Space systems — Magnetic testing
 Pages: 27
ISO 13666:2019
 Ophthalmic optics — Spectacle lenses — Vocabulary
 Pages: 66
 Replaces: ISO 13666:2012
ISO 19926-1:2019
 Meteorology — Weather radar — Part 1: System performance and operation
 Pages: 93
ISO 50021:2019
 Energy management and energy savings — General guidelines for selecting energy savings evaluators
 Pages: 16
ISO/IEC 21823-1:2019
 Internet of things (IoT) — Interoperability for internet of things systems — Part 1: Framework
 Pages: 15
ISO 21618:2019
 Fine ceramics (advanced ceramics, advanced technical ceramics) — Test method for fracture resistance of

monolithic ceramics at room temperature by indentation fracture (IF) method

Pages: 17

ISO 3740:2019

Acoustics — Determination of sound power levels of noise sources — Guidelines for the use of basic standards

Pages: 35

Replaces: ISO 3740:2000

ISO 4384-1:2019

Plain bearings — Hardness testing of bearing metals — Part 1: Multilayer bearings materials

Pages: 2

Replaces: ISO 4384-1:2012

ISO 22117:2019

Microbiology of the food chain — Specific requirements and guidance for proficiency testing by interlaboratory comparison

Pages: 33

Replaces: ISO 22117:2010

ISO 50046:2019

General methods for predicting energy savings

Pages: 53

ISO/IEC 23005-5:2019

Information technology — Media context and control — Part 5: Data formats for interaction devices

Pages: 310

Replaces: ISO/IEC 23005-5:2019

ISO/IEC 15434:2019

Information technology — Automatic identification and data capture techniques — Syntax for high-capacity ADC media

Pages: 17

Replaces: ISO/IEC 15434:2006

❖ **TIÊU CHUẨN ANH (BS)**

BS ISO 24513:2019

Service activities relating to drinking water supply, wastewater and stormwater systems. Vocabulary

Pages: 8

PD CEN/TS 17286:2019

Stationary source emissions. Mercury monitoring using sorbent traps

Pages: 64

BS EN ISO 13473-1:2019

Characterization of pavement texture by use of surface profiles. Determination of mean profile depth

Pages: 50

Replaces: BS EN ISO 13473-1:2004

BS ISO 18250-6:2019

Medical devices. Connectors for reservoir delivery systems for healthcare applications. Neural applications

Pages: 14

BS EN 16602-70-54:2019

Space product assurance. Ultracleaning of flight hardware

Pages: 72

BS EN 17009:2019

Flooring of lignified materials other than wood. Characteristics, assessment and verification of constancy of performance and marking

Pages: 44

BS ISO/IEEE 11073-10425:2019

Health informatics. Personal health device communication. Device specialization.

Continuous glucose monitor (CGM)

Pages: 86

Replaces: BS EN ISO 11073-10425:2016

PD ISO/TR 21965:2019

Information and documentation. Records management in enterprise architecture

Pages: 58

BS EN 12817:2019

LPG Equipment and accessories. Inspection and requalification of LPG pressure vessels up to and including 13 m³

Pages: 36

Replaces: BS EN 12817:2010

BS ISO/IEC 24773-1:2019

Software and systems engineering. Certification of software and systems engineering professionals. General requirements

Pages: 22

Replaces: BS ISO/IEC 24773:2008

PD CEN/TS 17249-6:2019

Intelligent transport systems. eSafety. eCall for UNECE Category L2, L4, L5, L6 and L7 tricycles and quadricycles

Pages: 18

PD CEN/TR 419210:2019

Applicability of CEN Standards to Qualified Electronic Seal Creation Device under the EU Regulation N°910/2014 (eIDAS)

Pages: 24

BS EN 14243-1:2019

Materials obtained from end of life tyres. General definitions related to the methods for determining their dimension(s) and impurities

Pages: 14

Replaces: DD CEN/TS 14243:2010

PD ISO/TR 22086-1:2019

Intelligent transport systems (ITS). Network based precise positioning infrastructure for land transportation. General information and use case definitions

Pages: 22

BS EN 14535-2:2019

Railway applications. Brake discs for railway rolling stock. Brake discs mounted onto the wheel, dimensions and quality requirements

Pages: 22

Replaces: BS EN 14535-2:2011

BS EN 14243-3:2019

Materials obtained from end of life tyres. Shreds, cuts and chips. Methods for determining their dimension(s) including protruding filaments dimensions

Pages: 22

BS ISO 2710-2:2019

Reciprocating internal combustion engines. Vocabulary. Terms for engine maintenance

Pages: 20

Replaces: BS ISO 2710-2:1999

BS ISO 2710-2:2019

Reciprocating internal combustion engines. Vocabulary. Terms for engine maintenance

Pages: 20

Replaces: BS ISO 2710-2:1999

BS EN 14243-2:2019

Materials obtained from end of life tyres. Granulates and powders. Methods for determining the particle size distribution and impurities,

including free steel and free textile content

Pages: 30

Replaces: DD CEN/TS 14243:2010

BS ISO 12871:2019

Olive oils and olive-pomace oils. Determination of aliphatic and triterpenic alcohols content by capillary gas chromatography

Pages: 20

Replaces: BS ISO 12871:2010

BS EN 12697-31:2019

Bituminous mixtures. Test methods. Specimen preparation by gyratory compactor

Pages: 26

Replaces: BS EN 12697-31:2007

BS EN 14535-1:2019

Railway applications. Brake discs for railway rolling stock. Brake discs pressed or shrunk onto the axle or drive shaft, dimensions and quality requirements

Pages: 26

Replaces: BS EN 14535-1:2005+A1:2011

BS EN 2868:2019

Aerospace series. Nuts, hexagonal, slotted/castellated, normal height, normal across flats, in heat resisting steel, silver plated. Classification: 1 100 MPa (at ambient temperature)/650 °C

Pages: 10

PD ISO/TR 23482-2:2019

Robotics. Application of ISO 13482. Application guidelines

Pages: 64

BS ISO 7305:2019

Milled cereal products. Determination of fat acidity

Pages: 16

Replaces: BS ISO 7305:1998

BS EN 17161:2019

Design for All. Accessibility following a Design for All approach in products, goods and services. Extending the range of users

Pages: 56

PD CEN ISO/TS 19590:2019

Nanotechnologies. Size distribution and concentration of inorganic nanoparticles in aqueous media via single particle inductively coupled plasma mass spectrometry

Pages: 28

BS EN ISO 21305-2:2019

Plastics. Polycarbonate (PC) moulding and extrusion materials. Preparation of test specimens and determination of properties

Pages: 14

Replaces: BS EN ISO 7391-2:2006

BS EN IEC 60286-3:2019

Packaging of components for automatic handling. Packaging of surface mount components on continuous tapes

Pages: 47

Replaces: BS EN 60286-3:2013

PD CEN ISO/TS 19590:2019

Nanotechnologies. Size distribution and concentration of inorganic nanoparticles in aqueous media via single particle inductively coupled plasma mass spectrometry

Pages: 28

BS 9999:2017 - Tracked Changes

Fire safety in the design, management and use of buildings. Code of practice

Pages: 968

BS EN ISO 21305-2:2019

Plastics. Polycarbonate (PC) moulding and extrusion materials. Preparation of test specimens and determination of properties

Pages: 14

Replaces: BS EN ISO 7391-2:2006

BS ISO 6474-2:2019

Implants for surgery. Ceramic materials. Composite materials based on a high-purity alumina matrix with zirconia reinforcement

Pages: 20

Replaces: BS ISO 6474-2:2012

PD ISO/IEC TR 23050:2019

Information technology. Data centres. Impact on data centre resource metrics of electrical energy storage and export

Pages: 18

BS ISO 6474-1:2019

Implants for surgery. Ceramic materials. Ceramic materials based on high purity alumina

Pages: 18

Replaces: BS ISO 6474-1:2010

BS EN ISO 18243:2019

Electrically propelled mopeds and motorcycles. Test specifications and safety requirements for lithium-ion battery systems

Pages: 46

BS EN 60061-

4:1992+A16:2018

Lamp caps and holders together with gauges for the control of interchangeability and safety. Guidelines and general information

Pages: 136

BS EN ISO 21301-2:2019

Plastics. Polybutene-1 (PB-1) moulding and extrusion

materials. Preparation of test specimens and determination of properties

Pages: 16

Replaces: BS EN ISO 4613-2:1995

PD ISO/TR 21386:2019

Nanotechnologies.

Considerations for the measurement of nano-objects and their aggregates and agglomerates (NOAA) in environmental matrices

Pages: 34

BS ISO 15799:2019

Soil quality. Guidance on the ecotoxicological characterization of soils and soil materials

Pages: 58

Replaces: BS ISO 15799:2003

BS EN ISO 15630-1:2019

Steel for the reinforcement and prestressing of concrete. Test methods. Reinforcing bars, rods and wire

Pages: 32

Replaces: BS EN ISO 15630-1:2010

BS EN IEC 60947-7-4:2019

Low-voltage switchgear and controlgear. Ancillary equipment. PCB terminal blocks for copper conductors

Pages: 42

Replaces: BS EN 60947-7-4:2013

BS EN 2584:2019

Aerospace series. Bearings, spherical plain in corrosion resisting steel with self-lubricating liner. Narrow series. Elevated load at ambient temperature. Dimensions and loads

Pages: 14

Replaces: BS EN 2023:1989, BS EN 2584:2001

BS ISO 11413:2019

Plastics pipes and fittings. Preparation of test piece assemblies between a polyethylene (PE) pipe and an electrofusion fitting

Pages: 16

Replaces: BS ISO 11413:2008

BS EN IEC 61300-2-4:2019

Fibre optic interconnecting devices and passive components. Basic test and measurement procedures. Tests. Fibre or cable retention

Pages: 20

Replaces: BS EN 61300-2-4:1997, IEC 61300-2-4:1995

BS ISO/IEEE 11073-10207:2019

Health informatics. Personal health device communication. Domain information and service model for service-oriented point-of-care medical device communication

Pages: 440

BS EN 2876:2019

Aerospace series. Nuts, hexagon, plain, reduced height, normal across flats, in aluminium alloy, anodized. Classification: 450 MPa (at ambient temperature)/120 °C

Pages: 10

BS ISO 14008:2019

Monetary valuation of environmental impacts and related environmental aspects

Pages: 42

BS EN ISO 15630-2:2019

Steel for the reinforcement and prestressing of concrete. Test methods. Welded fabric and lattice girders

Pages: 34

Replaces: BS EN ISO 15630-2:2010

BS EN 934-6:2019

Admixtures for concrete, mortar and grout. Sampling, assessment and verification of the constancy of performance

Pages: 12

Replaces: BS EN 934-6:2001

BS EN ISO 20238:2019

Conveyor belts. Drum friction testing

Pages: 18

Replaces: BS EN 1554:2012

PD CEN/TR 17315:2019

Railway applications. Braking. Calculations for the estimation of stopping distance for specific Wheel Slide Protection testing

Pages: 20

❖ **TIÊU CHUẨN ĐỨC (DIN)**

DIN 820-2

Standardization - Part 2: Presentation of documents (ISO/IEC Directives - Part 2:2018, modified); German and English version

CEN/CENELEC Internal Regulations - Part 3:2019

Pages:247

DIN 820-11

Standardization - Part 11: Presentation of Standards concerning safety regulations which are VDE-Specifications or VDE-Guidelines

Pages:12

DIN 820-13

Standardization - Part 13: Adoption of European documents of CEN, CENELEC and of ETSI - Presentation of documents

Pages:14

DIN 820-15

Standardization - Part 15: Implementation of ISO and IEC international documents - Presentation of documents

Pages:19

DIN 906

Internal drive pipe plugs - Conical thread

Pages:11

DIN 908

Internal drive screw plugs with collar - Cylindrical thread

Pages:16

DIN 909

Hexagon head pipe plugs - Conical thread

Pages:11

DIN 910

Hexagon head screw plugs with collar - Cylindrical thread

Pages:14

DIN 969

Threaded fasteners - Axial load fatigue testing - Test methods and evaluation of results

Pages:21

DIN 2331

Systems of concepts and their presentation

Pages:29

DIN 2695

Diaphragm-weld packings and weld ring seals for flange connections

Pages:15

DIN 2696

Flange connections with lens shaped gasket

Pages:16

DIN 3267

Flushing tubes for flush-valves

Pages:5

DIN 3292

Fittings for domestic installation - Nonferrous metal union nuts

Pages:8

DIN 3506

Water conditioning equipment inside buildings - Stonecatcher with a mesh size of 1 mm to 6 mm - Requirements of construction and safety

Pages:14

DIN 3799

Couplings for railway and truck containers - Reducer adapting 5 1/2 inch to nipples G 3 oder G 4, nominal size 80 or 100

Pages:7

DIN 4000-82

Tabular layouts of properties - Part 82: End mills with non-indexable cutting edges

Pages:37

DIN 4003-82

Concept for the design of 3D models based on properties according to DIN 4000 - Part 82: End mills with non-indexable cutting edges

Pages:65

DIN 6809-8

Clinical dosimetry - Part 8: Dosimetry of small photon fields

Pages:95

DIN 7863-1

Elastomer glazing and panel gaskets for windows and claddings - Technical delivery conditions - Part 1: Non cellular elastomer glazing and panel gaskets

Pages:10

DIN 7863-2

Elastomer glazing and panel gaskets for windows and claddings - Technical delivery conditions - Part 2: Cellular elastomer glazing and panel gaskets

Pages:8

DIN 10507

Food hygiene - Production and dispense of cream with cream whipping machines - Hygiene requirements, testing

Pages:11

DIN 14502-2

Firefighting and rescue service vehicles - Part 2: Additional provisions to DIN EN 1846-2 and DIN EN 1846-3 (Proposal for an European Standard)

Pages:30

DIN 18035-7

Sports grounds - Part 7: Synthetic turf areas

Pages:43

DIN 18124

Soil, investigation and testing - Determination of density of solid particles - Wide mouth pycnometer

Pages:13

DIN 19752

Hydropower plants - Planning, execution and operation

Pages:20

DIN 22120

Elastomeric scraper plates for belt conveyors in hard coal mines

Pages:8

DIN 32891 Berichtigung 1

Round steel link chains - Grade 2, non-calibrated, tested

Pages:2

DIN 38405-29 Berichtigung 1

German standard methods for the examination of water, waste water and sludge - Anions (group D) - Part 29: Spectrometric determination of nitrate with sulfosalicylic acid (D 29); ISO 7890-3:1988, modified; Corrigendum 1

Pages:2

DIN 46228-4

End-sleeves - Part 4: Tubular end-sleeves with plastic sleeve

Pages:11

DIN 51834-4

Testing of lubricants - Tribological test in the translatory oscillation

apparatus - Part 4:

Determination of friction and wear data for lubricating oils with the cylindrical roller-disk geometry

Pages:13

DIN 75078-1

Motor vehicle for the transport of persons with reduced mobility - Part 1: Terms and definitions, requirements, test

Pages:32

DIN 75078-2

Motor vehicle for the transport of persons with reduced mobility - Part 2: Restraint systems; Concepts, requirements, testing

Pages:23

DIN 77230

Basic financial analysis for private households

Pages:78

DIN EN 358

Personal protective equipment for work positioning and prevention of falls from a height - Belts and lanyards for work positioning or restraint; German version EN 358:2018

Pages:40

DIN EN 384

Structural timber - Determination of characteristic values of mechanical properties and density; German version EN 384:2016+A1:2018

Pages:21

DIN EN 415-4

Safety of packaging machines - Part 4: Palletizers and depalletizers and associated equipment; German and English version prEN 415-4:2019

Pages:193

DIN EN 438-8

High-pressure decorative laminates (HPL) - Sheets based on thermosetting resins (usually called laminates) - Part 8: Classification and specifications for design laminates; German version EN 438-8:2018

Pages:20

DIN EN 646

Paper and board intended to come into contact with foodstuffs - Determination of colour fastness of dyed paper and board; German version EN 646:2018

Pages:11

DIN EN 648

Paper and board intended to come into contact with foodstuffs - Determination of the fastness of fluorescent whitened paper and board; German version EN 648:2018

Pages:12

DIN EN 772-22

Methods of test for masonry units - Part 22: Determination of freeze/thaw resistance of clay masonry units; German version EN 772-22:2018

Pages:21

DIN EN 877

Cast iron pipes systems for the evacuation of water from works - Characteristics and test methods; German and English version prEN 877:2019

Pages:143

DIN EN 1269

Textile floor coverings - Assessment of impregnations in needled floor coverings by means of a soiling test; German and English version prEN 1269:2019

Pages:21

DIN EN 1502

Inland navigation vessels -
Bording stairs; German and
English version prEN
1502:2019

Pages:21

DIN EN 1789

Medical vehicles and their
equipment - Road ambulances;
German and English version
prEN 1789:2018

Pages:114

DIN EN 1991-3/NA

National Annex - Nationally
determined parameters -
Eurocode 1: Actions on
structures - Part 3: Actions
induced by cranes and
machinery

Pages:6

DIN EN 1993-2/NA/A1

National Annex - Nationally
determined parameters -
Eurocode 3: Design of steel
structures - Part 2: Steel
bridges, Amendment 1

Pages:13

DIN EN 2267-010

Aerospace series - Cables,
electrical, for general purpose
- Operating temperatures
between -55 °C and 260 °C -
Part 010: DR family, single UV
laser printable - Product
standard; German and English
version EN 2267-010:2018

Pages:22

DIN EN 2341

Aerospace series - Aluminium
and aluminium alloy - Square
and rectangular extruded bars
- Dimensions; German and
English version EN 2341:2018

Pages:23

DIN EN 2450

Aerospace series - Steel
31Ni10 - 1230 MPa <= Rm <=
1420 MPa - Bars - De <= 40

mm; German and English
version EN 2450:2018

Pages:20

DIN EN 2451

Aerospace series - Steel FE-
PL73 - 1230 MPa <= Rm <=
1420 MPa - Forgings - De <=
40 mm; German and English
version FprEN 2451:2018

Pages:18

DIN EN 2476

Aerospace series - Steel FE-
PL74 - 1100 MPa <= Rm <=
1300 MPa - Forgings - De <=
100 mm; German and English
version FprEN 2476:2018

Pages:18

DIN EN 2502

Aerospace series - Steel FE-
PM66 - 930 MPa <= Rm <=
1080 MPa - Bars - De <= 150
mm; German and English
version FprEN 2502:2018

Pages:20

DIN EN 2503

Aerospace series - Steel FE-
PM66 - 930 MPa <= Rm <=
1080 MPa - Forgings - De <=
150 mm; German and English
version FprEN 2503:2018

Pages:18

DIN EN 2716

Aerospace series - Test
method - Determination of
susceptibility to intergranular
corrosion - Wrought
aluminium alloy products AL-
P2XXX- series, AL-P7XXX-
series and aluminium-lithium
alloys; German and English
version EN 2716:2018

Pages:13

DIN EN 2726

Aerospace series - Aluminium
alloy Al-C42201 - T6 - Sand
castings - a <= 20 mm; German
and English version EN

2726:2018

Pages:18

DIN EN 2728

Aerospace series - Aluminium
alloy AL-C42101 - T6 - Sand
casting - a <= 20 mm; German
and English version EN

2728:2018

Pages:18

DIN EN 2813

Aerospace series - Aluminium
alloy AL-P-6061- - T6 - Drawn
tube for pressure applications
- 0,6 mm <= a <= 12,5 mm;
German and English version
EN 2813:2018

Pages:18

DIN EN 3155-080

Aerospace series - Electrical
contacts used in elements of
connection - Part 080:

Contacts size 22 for EN 2997,
electrical, male, type A, crimp,
class T - Product standard;
German and English version
FprEN 3155-080:2018

Pages:26

DIN EN 3363

Aerospace series - Steel FE-
CM68 - Solution treated - Rm
>= 485 MPa - Castings - Sand
or investment casting; German
and English version FprEN
3363:2018

Pages:18

DIN EN 3745-202

Aerospace series - Fibres and
cables, optical, aircraft use -
Test methods - Part 202: Fibre
dimensions; German and
English version EN 3745-
202:2018

Pages:33

DIN EN 3745-411

Aerospace series - Fibres and
cables, optical, aircraft use -
Test methods - Part 411:

Resistance to fluids; German
and English version EN 3745-
411:2018

Pages:21

DIN EN 3745-506

Aerospace series - Fibres and cables, optical, aircraft use - Test methods - Part 506: Impact resistance; German and English version EN 3745-506:2018

Pages:18

DIN EN 6049-004

Aerospace series - Electrical cables, installation - Protection sleeve in meta-aramid fibres - Part 004: Braided, tubular, high expandable - Product standard; German and English version FprEN 6049-004:2018

Pages:18

DIN EN 9145

Aerospace series - Requirements for Advanced Product Quality Planning and Production Part Approval Process; German and English version EN 9145:2018

Pages:72

DIN EN 10058

Hot rolled flat steel bars and steel wide flats for general purposes - Dimensions and tolerances on shape and dimensions; German version EN 10058:2018

Pages:10

DIN EN 10348-2

Steel for the reinforcement of concrete - Galvanized reinforcing steel - Part 2: Galvanized reinforcing steel products; German version EN 10348-2:2018

Pages:14

DIN EN 12310-2

Flexible sheets for waterproofing - Determination of resistance to tearing - Part 2: Plastic and rubber sheets

for roof waterproofing; German version EN 12310-2:2018

Pages:12

DIN EN 12354-5

Berichtigung 1

Building acoustics - Estimation of acoustic performance of building from the performance of elements - Part 5: Sounds levels due to the service equipment; German version EN 12354-5:2009/AC:2010

Pages:3

DIN EN 12418

Masonry and stone cutting-off machines for job site - Safety; German and English version prEN 12418:2018

Pages:87

DIN EN 12449/A1

Copper and copper alloys - Seamless, round tubes for general purposes; German and English version EN 12449:2016/prA1:2019

Pages:13

DIN EN 12498

Paper and board - Paper and board intended to come into contact with foodstuffs - Determination of cadmium, chromium and lead in an aqueous extract; German version EN 12498:2018

Pages:10

DIN EN 12519

Windows and pedestrian doors - Terminology; Trilingual version EN 12519:2018

Pages:112

DIN EN 12845/A1

Fixed firefighting systems - Automatic sprinkler systems - Design, installation and maintenance; German and

English version EN 12845:2015/prA1:2019

Pages:10

DIN EN 12966

Road vertical signs - Variable message traffic signs; German version EN 12966:2014+A1:2018

Pages:131

DIN EN 12999

Cranes - Loader cranes; German and English version prEN 12999:2019

Pages:215

DIN EN 13060

Small steam sterilizers; German version EN 13060:2014+A1:2018

Pages:82

DIN EN 13103-1

Railway applications - Wheelsets and bogies - Part 1: Design method for axles with external journals; German version EN 13103-1:2017

Pages:52

DIN EN 13144

Metallic and other inorganic coatings - Method for quantitative measurement of adhesion by tensile test; German version EN 13144:2018

Pages:18

DIN EN 13310

Kitchen sinks - Functional requirements and test methods; German version EN 13310:2015+A1:2018

Pages:32

DIN EN 13451-3

Swimming pool equipment - Part 3: Additional specific safety requirements and test methods for inlets and outlets and water/air based water leisure features installed in

pools for public use; German and English version prEN 13451-3:2019

Pages:63

DIN EN 13598-1

Plastics piping systems for non-pressure underground drainage and sewerage - Unplasticized poly(vinyl chloride) (PVC-U), polypropylene (PP) and polyethylene (PE) - Part 1: Specifications for ancillary fittings and shallow chambers; German and English version prEN 13598-1:2018

Pages:64

DIN EN 13598-2

Plastics piping systems for non-pressure underground drainage and sewerage - Unplasticized poly(vinyl chloride) (PVC-U), polypropylene (PP) and polyethylene (PE) - Part 2: Specifications for manholes and inspection chambers; German and English version prEN 13598-2:2018

Pages:65

DIN EN 13823

Reaction to fire tests for building products - Building products excluding floorings exposed to the thermal attack by a single burning item; German and English version prEN 13823:2018

Pages:227

DIN EN 13862

Floor cutting-off machines - Safety; German and English version prEN 13862:2018

Pages:83

DIN EN 14198

Railway applications - Braking - Requirements for the brake

system of trains hauled by locomotives; German version EN 14198:2016+A1:2018

Pages:85

DIN EN 14451

Devices to prevent pollution by backflow of potable water - In-line anti-vacuum valves DN 10 to DN 50 inclusive - Family D, type A; German and English version prEN 14451:2019

Pages:48

DIN EN 15085-2

Railway applications - Welding of railway vehicles and components - Part 2: Quality requirements of welding manufacturer; German and English version prEN 15085-2:2018

Pages:58

DIN EN 15254-4

Extended application of results from fire resistance tests - Non-loadbearing walls - Part 4: Glazed constructions; German version EN 15254-4:2018

Pages:35

DIN EN 15426

Candles - Specification for sooting behaviour; German version EN 15426:2018

Pages:21

DIN EN 15534-5

Composites made from cellulose-based materials and thermoplastics (usually called wood-polymer composites (WPC) or natural fibre composites (NFC)) - Part 5: Specifications for cladding profiles and tiles; German and English version prEN 15534-5:2019

Pages:57

DIN EN 15567-1/A1

Sports and recreational facilities - Ropes courses - Part 1: Construction and safety requirements; German and English version EN 15567-1:2015/prA1:2019

Pages:10

DIN EN 15624

Railway applications - Braking - Empty-loaded changeover devices; German and English version prEN 15624:2019

Pages:68

DIN EN 15625

Railway applications - Braking - Automatic variable load sensing devices; German and English version prEN 15625:2019

Pages:60

DIN EN 15776

Unfired pressure vessels - Requirements for the design and fabrication of pressure vessels and pressure vessels parts constructed from cast iron with an elongation after fracture equal or less than 15 %; German and English version prEN 15776:2019

Pages:90

DIN EN 15998

Glass in building - Safety in case of fire, fire resistance - Glass testing methodology for the purpose of classification; German and English version prEN 15998:2019

Pages:33

DIN EN 16002

Flexible sheets for waterproofing - Determination of the resistance to wind load of mechanically fastened flexible sheets for roof waterproofing; German version EN 16002:2018

Pages:20

DIN EN 16602-70-39

Space product assurance -
Welding of metallic materials
for flight hardware; English
version EN 16602-70-39:2018

Pages:79

DIN EN 16602-80

Space product assurance -
Software product assurance;
English version EN 16602-
80:2018

Pages:129

DIN EN 16709

Automotive fuels - High FAME
diesel fuel (B20 and B30) -
Requirements and test
methods; German version EN
16709:2015+A1:2018

Pages:18

DIN EN 16734

Automotive fuels - Automotive
B10 diesel fuel - Requirements
and test methods; German
version EN
16734:2016+A1:2018

Pages:19

DIN EN 17096

Geosynthetics - Test method
for the determination of the
strain hardening modulus of
PE-HD geosynthetic barriers;
German version EN
17096:2018

Pages:15

DIN EN 17114

Conservation of cultural
heritage - Surface protection
for porous inorganic materials
- Technical and chemical data
sheets of water repellent
product; German version EN
17114:2018

Pages:14

DIN EN 17117-1

Rubber or plastics-coated
fabrics - Mechanical test

methods under biaxial stress
states - Part 1: Tensile
stiffness properties; German
version EN 17117-1:2018
Pages:42

DIN EN 17126

Chemical disinfectants and
antiseptics - Quantitative
suspension test for the
evaluation of sporicidal
activity of chemical
disinfectants in the medical
area - Test method and
requirements (phase 2, step
1); German version EN
17126:2018

Pages:63

DIN EN 17129

Continuous-fibre-reinforced
plastic composites - Pultruded
unidirectional rods -
Determination of tensile
properties in parallel to the
fibre direction; German
version EN 17129:2018

Pages:26

DIN EN 17137

Textiles - Determination of the
content of compounds based
on chlorobenzenes and
chlorotoluenes; German
version EN 17137:2018
Pages:21

DIN EN 17232

Water play equipment and
features - Safety requirements,
test methods and operational
requirements; German and
English version prEN
17232:2019

Pages:67

DIN EN 17351

Bio-based products -
Determination of the oxygen
content using an elemental
analyser; German and English
version prEN 17351:2019

Pages:29

DIN EN 17361

Inland navigation vessels -
Outboard ladders; German
and English version prEN
17361:2019

Pages:29

DIN 705

Adjusting rings
Pages:9

DIN 2002

Packaging - Transport
packaging for dangerous
goods - Chemical compatibility
of polyethylene and
coextruded plastic packagings
Pages:16

DIN 3535-5

Sealants for gas supply -
Sealing materials of rubber,
cork and synthetic fibres for
gas fittings and gas appliances
- Part 5: Safety requirements,
tests
Pages:11

DIN 3553

Fittings for drinking water
systems in buildings - Leakage
protection systems with
sensors and automated shut-
off devices - Detectors for
installation in drinking water
installations - Requirements
and tests

Pages:12

DIN 4000-1

Tabular layouts of properties -
Part 1: Concepts and
principles
Pages:24

DIN 4000-80

Tabular layouts of properties -
Part 80: Screwing taps, cold
forming taps and screwing
dies

Pages:23

DIN 4003-80

Concept for the design of 3D models based on properties according to DIN 4000 - Part 80: Screwing tabs, cold forming taps and screwing dies

Pages:31

DIN 5054

Industrial steel storage drawer cabinets - Design, functional and safety requirements, testing and evaluation

Pages:20

DIN 5381

Identification colours

Pages:8

DIN 5452-2

Unmanned aircraft systems (UAS) - Part 2: Requirements for pilots

Pages:19

DIN 6120

Marking of packaging and packaging materials - Plastics packaging and packaging materials

Pages:8

DIN 6868-5

Image quality assurance in diagnostic X-ray departments - Part 5: RöV constancy testing of dental radiographic equipment

Pages:29

DIN 6868-151

Image quality assurance in diagnostic X-ray departments - Part 151: Acceptance testing of dental radiographic equipment accordance to RöV - Rules for the inspection of image quality after installation, maintenance and modification

Pages:43

DIN 6911

Hexagon socket screw keys with pilot

Pages:7

DIN 7805-6

Tyres for commercial vehicles and their trailers - Part 6: Relationship between load-carrying capacity and speed

Pages:7

DIN 7952-3

Sheet metal anchorage with threads - Part 3:

Manufacturing processes

Pages:9

DIN 7952-4

Sheet metal anchorage with threads - Part 4: Dimensions for tools and their design

Pages:12

DIN 8164

Bush chains

Pages:9

DIN 10508

Food hygiene - Temperature requirements for foodstuffs

Pages:15

DIN 11540

Peats for horticulture and landscape gardening - Properties, test methods, specifications

Pages:32

DIN 11864-3

Stainless steel components for aseptic applications in the chemical and the pharmaceutical industries - Part 3: Clamp connections

Pages:31

DIN 13094-1

Lead and cadmium in metallic items in contact with the body - Part 1: Extraction method

Pages:11

DIN 13094-2

Lead and cadmium in metallic items in contact with the body

- Part 2: Flame atom absorption spectrometry (F-AAS) after acidic extraction

Pages:13

DIN 13094-3

Lead and cadmium in metallic items in contact with the body - Part 3: Measurement by optical emission spectrometry in inductive coupled plasma (ICP OES) after acidic extraction

Pages:15

DIN 13230-6

Aircrafts for the patient transport - Part 6: Patient transport with passenger aircrafts

Pages:6

DIN 14800-18 Beiblatt 5

Fire-fighting equipment for fire-fighting and rescue service vehicles - Part 18: Additional equipment loading sets for fire fighting vehicles; Supplement 5: Equipment loading set E, portable pump PFPN 10-1000

Pages:6

DIN 14922

Multi purpose bag for fire service use

Pages:12

DIN 15141

Transportation chain - Pallets - Four way timber perimeter-base pallets; 1 000 mm × 1 200 mm brewery pallets

Pages:8

DIN 18017-3

Ventilation of bathrooms and WCs without outside windows - Part 3: Ventilation by fans

Pages:36

DIN 18252/A1

Profile cylinders for door locks - Terminology, dimensions,

requirements, test methods and marking

Pages:4

DIN 18709-1

Concepts, abbreviations and symbols in surveying - Part 1:

General

Pages:70

DIN 18709-2

Concepts, abbreviations and symbols in geodesy - Part 2:

Engineering geodesy

Pages:40

DIN 19569-13

Wastewater treatment plants - Principles for the design of structures and technical equipment - Part 13:

Equipment for separation and treatment of mineral solids such as grit

Pages:21

DIN 25425-3

Radionuclide laboratories - Part 3: Rules for preventive fire protection

Pages:17

DIN 28431

Vacuum technology - acceptance specifications for liquid ring vacuum pumps

Pages:20

DIN 29657 Berichtigung 1

Aerospace Seamless structural tubes in steel and nickel alloys - Technical specification;

Corrigendum 1

Pages:2

DIN 31657-4 Berichtigung 1

Plain bearings -

Hydrodynamic plain journal bearings under steady-state conditions - Part 4:

Permissible operational parameters for calculation of multi-lobed and tilting pad journal bearings; Corrigendum 1

Pages:2

DIN 33961-2

Fitness club - Requirements for equipment and operation - Part 2: Cardiotraining with stationary training equipment

Pages:7

DIN 33961-3

Fitness club - Requirements for equipment and operation - Part 3: Group training

Pages:16

DIN 33961-4

Fitness club - Requirements for equipment and operation - Part 4: Strength training with stationary training equipment

Pages:14

DIN 33961-5

Fitness club - Requirements for equipment and operation - Part 5: Electromyostimulation training (EMS training)

Pages:12

DIN 45669-1

Measurement of vibration immissions - Part 1: Vibration meters - Requirements and tests

Pages:71

DIN 50928

Corrosion of metals - Testing and assessment of the corrosion protection of coated metallic materials under corrosive action by aqueous media

Pages:21

DIN 50937

Corrosion of metals and alloys - Comparative account of accelerated corrosion test methods and of their suitability for different fields of application and corrosion protection systems

Pages:28

DIN 51451

Testing of petroleum products and related products -

Analysis by infrared spectrometry - General working principles

Pages:20

DIN 53014-1

Viscometry - Capillary viscometers with circular and rectangular cross section for determination of flow curves -

Part 1: Principles, concepts, definitions

Pages:31

DIN 53100

Metallic coatings - Electroplated coatings of nickel plus chromium and of copper plus nickel plus chromium on plastics materials

Pages:28

DIN 55423-7

Transportation chain for meat and meat products - Part 7: Pallet made from Polyethylene without central locking, 800

mm × 1 200 mm × 160 mm; Construction, requirements and test

Pages:14

DIN 58772

Production in optical engineering - Coating rings - General requirements

Pages:6

DIN 58950-6

Sterilization - Steam sterilizers for pharmaceutical products - Part 6: Operation; Text in German and English

Pages:27

DIN 58953-8

Sterilization - Sterile supply - Part 8: Logistics of sterile medical devices

Pages:10

DIN 65265

Aerospace series - Screws, hexagon bolts with MJ thread, threaded approximately to head, titanium alloy - Nominal tensile strength 1100 MPa, for temperatures up to 315 °C; Text in German and English
Pages:20

DIN 65517

Aerospace series - Cheese head bolts, close tolerance, with internal serrations and MJ thread, short thread, titanium alloy, nominal tensile strength 1100 MPa, for temperatures up to 315 °C; Text in German and English
Pages:23

DIN 66137-1

Determination of solid state density - Part 1: Principles
Pages:11

DIN 66137-2

Determination of solid state density - Part 2: Gas pycnometry
Pages:15

DIN 66137-3

Determination of solid state density - Part 3: Gas buoyancy method
Pages:14

DIN 68706-1

Internal doors made from wood or timber - Part 1: Door leaves; Terms, dimensions and requirements
Pages:17

DIN 68706-2

Internal doors made from wood or timber - Part 2: Frames; Terms, dimensions and installation
Pages:11

DIN 77200-2

Private security services - Part 2: Extended requirements for

security service providers for special security services
Pages:47

DIN 77200-3

Private security services - Part 3: Certification procedure for the conformity assessment of private security services in accordance with DIN 77200-1 and DIN 77200-2
Pages:22

DIN 79007-1

Athletics - Shot put and throwing disciplines - Part 1: Requirements and test methods for shot put and throw circles
Pages:16

DIN 79007-2

Athletics - Shot put and throwing disciplines - Part 2: Requirements and test methods for shot put stop boards
Pages:10

DIN 79007-3

Athletics - Shot put and throwing disciplines - Part 3: Requirements and test methods for safety net systems
Pages:16

DIN 79010

Cycles - Transportation bikes and cargo bikes - Requirements and test methods for single- and multi-track cycles
Pages:86

DIN 81312

Rim-locks without latch bolt for heavy hinged doors on ships
Pages:12

DIN EN 54-3/A1

Fire detection and fire alarm systems - Part 3: Fire alarm

devices - Sounders; German and English version EN 54-3:2014/FprA1:2018
Pages:47

DIN EN 71-14

Safety of toys - Part 14: Trampolines for domestic use; German version EN 71-14:2018
Pages:51

DIN EN 196-6

Methods of testing cement - Part 6: Determination of fineness; German version EN 196-6:2018
Pages:21

DIN EN 196-11

Methods of testing cement - Part 11: Heat of hydration - Isothermal Conduction Calorimetry method; German version EN 196-11:2018
Pages:19

DIN EN 197-2

Cement - Part 2: Conformity evaluation; German and English version prEN 197-2:2019
Pages:52

DIN EN 203-1

Gas heated catering equipment - Part 1: General safety rules; German and English version prEN 203-1:2019
Pages:170

DIN EN 203-2-1

Gas heated catering equipment - Part 2-1: Specific requirements - Open burners and wok burners; German and English version prEN 203-2-1:2019
Pages:68

DIN EN 235

Wallcoverings - Vocabulary and symbols; German and

English version prEN
235:2019

Pages:42

DIN EN 388

Protective gloves against
mechanical risks; German
version EN

388:2016+A1:2018

Pages:36

DIN EN 438-2

High-pressure decorative
laminates (HPL) - Sheets
based on thermosetting resins
(usually called laminates) -

Part 2: Determination of
properties; German version
EN 438-2:2016+A1:2018

Pages:109

DIN EN 513

Plastics - Poly(vinyl chloride)
(PVC) based profiles -

Determination of the
resistance to artificial
weathering; German version
EN 513:2018

Pages:15

DIN EN 589

Automotive fuels - LPG -
Requirements and test
methods; German version EN
589:2018

Pages:20

DIN EN 868-5

Packaging for terminally
sterilized medical devices -
Part 5: Sealable pouches and
reels of porous materials and
plastic film construction -
Requirements and test

methods; German version EN
868-5:2018

Pages:23

DIN EN 868-8

Packaging for terminally
sterilized medical devices -
Part 8: Re-usable sterilization
containers for steam

sterilizers conforming to EN
285 - Requirements and test
methods; German version EN
868-8:2018

Pages:21

DIN EN 868-9

Packaging for terminally
sterilized medical devices -
Part 9: Uncoated nonwoven
materials of polyolefines -

Requirements and test
methods; German version EN
868-9:2018

Pages:14

DIN EN 868-10

Packaging for terminally
sterilized medical devices -
Part 10: Adhesive coated
nonwoven materials of

polyolefines - Requirements
and test methods; German
version EN 868-10:2018

Pages:19

DIN EN 933-2

Tests for geometrical
properties of aggregates - Part
2: Determination of particle
size distribution - Test sieves,

nominal size of apertures;
German and English version
prEN 933-2:2019

Pages:14

DIN EN 993-1

Methods of test for dense
shaped refractory products -
Part 1: Determination of bulk
density, apparent porosity and
true porosity; German version
EN 993-1:2018

Pages:16

DIN EN 993-5

Methods of test for dense
shaped refractory products -
Part 5: Determination of cold
crushing strength; German
version EN 993-5:2018

Pages:15

DIN EN 993-6

Methods of test for (dense)
shaped refractory products -
Part 6: Determination of
modulus of rupture at ambient
temperature; German version
EN 993-6:2018

Pages:16

DIN EN 1081

Resilient, laminate and
modular multilayer floor
coverings - Determination of
the electrical resistance;

German version EN

1081:2018

Pages:13

DIN EN 1307

Textile floor coverings -
Classification; German version
EN 1307:2014+A3:2018

Pages:43

DIN EN 1366-1/A1

Fire resistance tests for
service installations - Part 1:
Ventilation ducts; German and
English version EN 1366-

1:2014/prA1:2019

Pages:13

DIN EN 1366-5

Fire resistance tests for
service installations - Part 5:
Service ducts and shafts;
German and English version
prEN 1366-5:2019

Pages:56

DIN EN 1366-12/A1

Fire resistance tests for
service installations - Part 12:
Non-mechanical fire barrier
for ventilation ductwork;
German and English version

EN 1366-12:2014/prA1:2019

Pages:10

DIN EN 1440/A2

LPG equipment and
accessories - Transportable
refillable traditional welded

and brazed steel Liquefied Petroleum Gas (LPG) cylinders - Periodic inspection; German and English version EN 1440:2016+A1:2018/prA2:2019

Pages:9

DIN EN 1534

Wood flooring - Determination of resistance to indentation (Brinell) - Test method; German and English version prEN 1534:2019

Pages:21

DIN EN 1621-3

Motorcyclists' protective clothing against mechanical impact - Part 3: Motorcyclists' chest protectors - Requirements and test methods; German version EN 1621-3:2018

Pages:24

DIN EN 1673

Food processing machinery - Rotary rack ovens - Safety and hygiene requirements; German and English version prEN 1673:2019

Pages:102

DIN EN 1676

Aluminium and aluminium alloys - Alloyed ingots for remelting - Specifications; German and English version prEN 1676:2019

Pages:36

DIN EN 1706

Aluminium and aluminium alloys - Castings - Chemical composition and mechanical properties; German and English version prEN 1706:2019

Pages:76

DIN EN 1762

Rubber hoses and hose assemblies for liquefied petroleum gas, LPG (liquid or

gaseous phase), and natural gas up to 25 bar (2,5 MPa) - Specification; German version EN 1762:2018

Pages:25

DIN EN 1804-1

Machines for underground mines - Safety requirements for hydraulic powered roof supports - Part 1: Support units and general requirements; German and English version prEN 1804-1:2019

Pages:100

DIN EN 1804-2

Machines for underground mines - Safety requirements for hydraulic powered roof supports - Part 2: Power set legs and rams; German and English version prEN 1804-2:2019

Pages:85

DIN EN 1804-3

Machines for underground mines - Safety requirements for hydraulic powered roof supports - Part 3: Hydraulic and electro hydraulic control systems; German and English version prEN 1804-3:2019

Pages:85

DIN EN 1930

Child use and care articles - Safety barriers - Safety requirements and test methods; German and English version prEN 1930:2019

Pages:80

DIN EN 1971-1

Copper and copper alloys - Eddy current test for measuring defects on seamless round copper and copper alloy tubes - Part 1: Test with an encircling test coil on the

outer surface; German and English version prEN 1971-1:2019

Pages:22

DIN EN 1971-2

Copper and copper alloys - Eddy current test for measuring defects on seamless round copper and copper alloy tubes - Part 2: Test with an internal probe on the inner surface; German and English version prEN 1971-2:2019

Pages:21

DIN EN 1993-1-5/A2

Eurocode 3 - Design of steel structures - Part 1-5: Plated structural elements; German and English version EN 1993-1-5:2006/prA2:2019

Pages:10

DIN EN 1999-1-1/NA/A1

National Annex - Nationally determined parameters - Eurocode 9: Design of aluminium structures - Part 1-1: General rules; Amendment A1

Pages:5

DIN EN 2600

Aerospace series - Designation of metallic semi-finished products - Rules; German and English version EN 2600:2018

Pages:57

DIN EN 2709

Aerospace series - Aluminium alloy 2024- - T3510 - Bars and sections - 1,2 mm <= (a or D) <= 150 mm - With peripheral coarse grain control; German and English version EN 2709:2018

Pages:20

DIN EN 2715

Aerospace series - Macrographic examination of

aluminium and aluminium alloy wrought products, forging stock and forgings; German and English version EN 2715:2018

Pages:13

DIN EN 3155-003

Aerospace series - Electrical contacts used in elements of connection - Part 003: Contacts, electrical, female, type A, crimp, class S - Product standard; German and English version FprEN 3155-003:2019

Pages:42

DIN EN 3278

Aerospace series - Sleeves, tubular, protruding head, in corrosion resisting steel, passivated (0,25 mm wall thickness); German and English version FprEN 3278:2018

Pages:18

DIN EN 3299

Aerospace series - Shaft-nuts and threaded rings, self-locking, right- or left-hand MJ threads, in heat resisting steel FE-PA2601 (A286), silver plated - Technical specification; German and English version FprEN 3299:2018

Pages:49

DIN EN 3685

Aerospace series - Bolts in heat resisting steel FE-PA2601 (A286) - Classification: 1100 MPa/650 °C - Technical specification; German and English version FprEN 3685:2018

Pages:59

DIN EN 4161

Aerospace series - Screws, pan head, offset cruciform recess,

coarse tolerance normal shank, long thread, in alloy steel, cadmium plated - Classification: 1100 MPa (at ambient temperature) / 235 °C; German and English version FprEN 4161:2018

Pages:21

DIN EN 4611-003

Aerospace series - Cables, electrical, for general purpose, single and multicore assembly - XLETFE Family - Part 003: Tin plated copper - Operating temperatures, between -65 °C and 135 °C - Single extruded wall for enclosed applications - UV laser printable - Product standard; German and English version EN 4611-003:2018

Pages:23

DIN EN 4611-004

Aerospace series - Cables, electrical, for general purpose, single and multicore assembly - XLETFE Family - Part 004: Tin plated copper - Operating temperatures, between - 65 °C and 135 °C - Dual extruded wall for open applications - UV laser printable - Product standard; German and English version EN 4611-004:2018

Pages:29

DIN EN 4641-106

Aerospace series - Cables, optical, 125 µm diameter cladding - Part 106: Semi-loose structure 62,5/125 µm GI fibre nominal 0,9 mm outside diameter - Product standard; German and English version EN 4641-106:2018

Pages:31

DIN EN 4641-201

Aerospace series - Cables,

optical, 125 µm diameter cladding - Part 201: Semi-loose structure 9/125 µm SM fibre nominal 1,8 mm outside diameter - Product standard; German and English version EN 4641-201:2018

Pages:34

DIN EN 4641-202

Aerospace series - Cables, optical, 125 µm diameter cladding - Part 202: Semi-loose, ruggedized simplex construction 9/125 µm SM fibre nominal 2,74 mm outside diameter - Product standard; German and English version EN 4641-202:2018

Pages:30

DIN EN 4709-001

Aerospace series - Unmanned Aircraft Systems - Product requirements and verification for the Open category; English version prEN 4709-001:2019

Pages:49

DIN EN 4867

Aerospace series - Laser surface marking by discoloration; German and English version FprEN 4867:2018

Pages:36

DIN EN 10217-7

Welded steel tubes for pressure purposes - Technical delivery conditions - Part 7: Stainless steel tubes; German and English version prEN 10217-7:2019

Pages:85

DIN EN 12082/A1

Railway applications - Axleboxes - Performance testing; German and English version EN 12082:2017/prA1:2019

Pages:16

DIN EN 12104

Resilient floor coverings - Cork floor tiles - Specification; German version EN 12104:2018
Pages:12

DIN EN 12277

Mountaineering equipment - Harnesses - Safety requirements and test methods; German version EN 12277:2015+A1:2018
Pages:19

DIN EN 12353

Chemical disinfectants and antiseptics - Preservation of test organisms used for the determination of bactericidal (including Legionella), mycobactericidal, sporicidal, fungicidal and virucidal (including bacteriophages) activity; German and English version prEN 12353:2019
Pages:77

DIN EN 12370

Natural stone test methods - Determination of resistance to salt crystallisation; German and English version prEN 12370:2019
Pages:21

DIN EN 12390-10

Testing hardened concrete - Part 10: Determination of the carbonation resistance of concrete at atmospheric levels of carbon dioxide; German version EN 12390-10:2018
Pages:24

DIN EN 12414

Vehicle parking control equipment - Requirements and test methods for a parking terminal; German and English version prEN 12414:2019
Pages:147

DIN EN 12697-3

Bituminous mixtures - Test methods - Part 3: Bitumen recovery; Rotary evaporator; German version EN 12697-3:2013+A1:2018
Pages:16

DIN EN 12697-5

Bituminous mixtures - Test methods - Part 5: Determination of the maximum density; German version EN 12697-5:2018
Pages:25

DIN EN 12697-8

Bituminous mixtures - Test methods - Part 8: Determination of void characteristics of bituminous specimens; German version EN 12697-8:2018
Pages:11

DIN EN 12697-30

Bituminous mixtures - Test methods - Part 30: Specimen preparation by impact compactor; German version EN 12697-30:2018
Pages:25

DIN EN 12716

Execution of special geotechnical work - Jet grouting; German version EN 12716:2018
Pages:40

DIN EN 13001-3-1

Cranes - General Design - Part 3-1: Limit States and proof competence of steel structure; German version EN 13001-3-1:2012+A2:2018
Pages:134

DIN EN 13110

LPG equipment and accessories - Transportable refillable welded aluminium cylinders for liquefied

petroleum gas (LPG) - Design and construction; German version EN 13110:2012+A1:2017
Pages:54

DIN EN 13200-6

Spectator facilities - Part 6: Demountable stands; German and English version prEN 13200-6:2019
Pages:48

DIN EN 13445-6/A2

Unfired pressure vessels - Part 6: Requirements for the design and fabrication of pressure vessels and pressure parts constructed from spheroidal graphite cast iron; German version EN 13445-6:2014/A2:2018
Pages:8

DIN EN 13480-2/A7

Metallic industrial piping - Part 2: Materials; German and English version EN 13480-2:2017/prA7:2019
Pages:10

DIN EN 13629

Wood flooring - Solid individual and pre-assembled hardwood boards; German and English version prEN 13629:2019
Pages:53

DIN EN 13766

Thermoplastic multi-layer (non-vulcanized) hoses and hose assemblies for the transfer of liquid petroleum gas and liquefied natural gas - Specification; German version EN 13766:2018
Pages:26

DIN EN 13848-6/A1

Railway applications - Track - Track geometry quality - Part 6: Characterisation of track

geometry quality; German and English version EN 13848-6:2014/prA1:2019

Pages:17

DIN EN 13880-8

Hot applied joint sealants - Part 8: Test method for the determination of the change in weight of fuel resistance joint sealants after fuel immersion;

German version EN 13880-8:2018

Pages:9

DIN EN 13971

Carbonate and silicate liming materials - Determination of reactivity - Potentiometric titration method with hydrochloric acid; German and English version prEN 13971:2019

Pages:36

DIN EN 14373

Explosion suppression systems; German and English version prEN 14373:2019

Pages:87

DIN EN 14972-1

Fixed firefighting systems - Water mist systems - Part 1: Design, installation, inspection and maintenance; German and English version prEN 14972-1:2019

Pages:155

DIN EN 14988/A1

Children's high chairs - Requirements and test methods; German and English version EN 14988:2017/prA1:2019

Pages:13

DIN EN 15328

Railway applications - Braking - Brake pads; German and English version prEN 15328:2019

Pages:175

Pages:175

DIN EN 15399

Gas infrastructure - Safety Management System for Gas Networks with maximum operating pressure up to and including 16 bar; German version EN 15399:2018

Pages:31

DIN EN 15571

Machines and plants for mining and tooling of natural stone - Safety - Requirements for surface-finishing machines; German and English version prEN 15571:2019

Pages:99

DIN EN 15587

Cereal and cereal products - Determination of *Besatz* in wheat (*Triticum aestivum* L.), durum wheat (*Triticum durum* Desf.), rye (*Secale cereale* L.), triticale (*Triticosecale Wittmack* spp.) and feed barley (*Hordeum vulgare* L.); German version EN 15587:2018

Pages:30

DIN EN 15595

Railway applications - Braking - Wheel slide protection; German version EN 15595:2018

Pages:115

DIN EN 15663

Railway applications - Vehicle reference masses; German version EN 15663:2017+A1:2018

Pages:37

DIN EN 15722

Intelligent transport systems - ESafety - ECall minimum set of data; German and English version prEN 15722:2019

Pages:77

DIN EN 16090

Copper and copper alloys - Estimation of average grain size by ultrasound; German and English version prEN 16090:2019

Pages:21

DIN EN 16157-1

Intelligent transport systems - DATEX II data exchange specifications for traffic management and information - Part 1: Context and Framework; English version EN 16157-1:2018

Pages:42

DIN EN 16157-3

Intelligent transport systems - DATEX II data exchange specifications for traffic management and information - Part 3: Situation Publication; English version EN 16157-3:2018

Pages:165

DIN EN 16157-7

Intelligent transport systems - DATEX II data exchange specifications for traffic management and information - Part 7: Common data elements; English version EN 16157-7:2018

Pages:166

DIN EN 16301

Natural stone test methods - Determination of sensitivity to accidental staining; German and English version prEN 16301:2019

Pages:35

DIN EN 16475-3

Chimneys - Accessories - Part 3: Draught regulators, standstill opening devices and combined secondary air devices - Requirements and

test methods; German version
EN 16475-3:2016+A1:2018
Pages:50

DIN EN 16523-2

Determination of material
resistance to permeation by
chemicals - Part 2: Permeation
by potentially hazardous
gaseous chemicals under
conditions of continuous
contact; German version EN
16523-2:2015+A1:2018
Pages:14

DIN EN 16564

Machines and plants for
mining and tooling of natural
stone - Safety - Requirements
for bridge type sawing/milling
machines, included numerical
control (NC/CNC) versions;
German and English version
prEN 16564:2019
Pages:112

DIN EN 16602-70-14

Space product assurance -
Corrosion; English version EN
16602-70-14:2018
Pages:40

DIN EN 16602-70-16

Space product assurance -
Adhesive bonding for
spacecraft and launcher
applications; English version
prEN 16602-70-16:2018
Pages:91

DIN EN 16729-4

Railway applications -
Infrastructure - Non-
destructive testing on rails in
track - Part 4: Qualification of
personnel for non-destructive
testing on rails; German
version EN 16729-4:2018
Pages:30

DIN EN 16777

Chemical disinfectants and
antiseptics - Quantitative non-

porous surface test without
mechanical action for the
evaluation of virucidal activity
of chemical disinfectants used
in the medical area - Test
method and requirements
(phase 2, step 2); German
version EN 16777:2018
Pages:43

DIN EN 16803-2

Space - Use of GNSS-based
positioning for road Intelligent
Transport Systems (ITS) - Part
2: Assessment of basic
performances of GNSS-based
positioning terminals; German
and English version prEN
16803-2:2019
Pages:173

DIN EN 16803-3

Space - Use of GNSS-based
positioning for road Intelligent
Transport Systems (ITS) - Part
3: Assessment of security
performances of GNSS-based
positioning terminals; German
and English version prEN
16803-3:2019
Pages:119

DIN EN 16907-7

Earthworks - Part 7: Hydraulic
placement of extractive waste;
German and English version
prEN 16907-7:2019
Pages:177

DIN EN 16925

Fixed firefighting systems -
Automatic residential
sprinkler systems - Design,
installation and maintenance;
German version EN
16925:2018
Pages:87

DIN EN 16929

Test methods - Timber floors -
Determination of vibration
properties; German version
EN 16929:2018
Pages:27

DIN EN 17037

Daylight in buildings; German
version EN 17037:2018
Pages:64

DIN EN 17058

Workplace exposure -
Assessment of exposure by
inhalation of nano-objects and
their aggregates and
agglomerates; German version
EN 17058:2018
Pages:60

DIN EN 17067

Forestry machinery - Safety
requirements on radio remote
controls; German version EN
17067:2018
Pages:43

DIN EN 17099

Fish and seafood products -
Requirements for labelling of
distribution units and pallets
in the trade of fish and seafood
products; German and English
version prEN 17099:2018
Pages:111

DIN EN 17138

Conservation of cultural
heritage - Methods and
materials for cleaning porous
inorganic materials; German
version EN 17138:2018
Pages:71

DIN EN 17173

European CBRNE glossary;
German and English version
prEN 17173:2019
Pages:219

DIN EN 17203

Foodstuffs - Determination of
citrinin in food by liquid
chromatography tandem mass
spectrometry (LC-MS/MS);
German version EN
17203:2018
Pages:26

DIN EN 17289-1

Characterization of bulk materials - Determination of a sizeweighted fine fraction and crystalline silica content - Part 1: General information and choice of test methods; German and English version prEN 17289-1:2019 Pages:49

❖ TIÊU CHUẨN IEC

IEC 61010-1:2010/AMD1:2016/COR1:2019

Corrigendum 1 - Amendment 1 - Safety requirements for electrical equipment for measurement, control, and laboratory use - Part 1: General requirements Pages: 3

IEC TS 62271-304:2019
High-voltage switchgear and controlgear - Part 304: Classification of indoor enclosed switchgear and controlgear for rated voltages above 1 kV up to and including 52 kV related to the use in special service conditions with respect to condensation and pollution Pages: 54

IEC 62271:2019 SER
High-voltage switchgear and controlgear - ALL PARTS Pages: 7324

IEC 61439-3:2012/COR2:2019
Corrigendum 2 - Low-voltage switchgear and controlgear assemblies - Part 3: Distribution boards intended to be operated by ordinary persons (DBO) Pages: 1

IEC TR 62878-2-7:2019

Device embedding assembly technology - Part 2-7: Guidelines - Accelerated stress testing of passive embedded circuit boards Pages: 12

ISO/IEC 14492:2019
Information technology - Lossy/lossless coding of bi-level images Pages: 166

ISO/IEC 24773-1:2019
Software and systems engineering - Certification of software and systems engineering professionals - Part 1: General requirements Pages: 11

IEC 60384-17:2019
Fixed capacitors for use in electronic equipment - Part 17: Sectional specification - Fixed metallized polypropylene film dielectric AC and pulse capacitors Pages: 90

IEC 60384-17:2019 RLV
Fixed capacitors for use in electronic equipment - Part 17: Sectional specification - Fixed metallized polypropylene film dielectric AC and pulse capacitors Pages: 145

IEC 60794-2-30:2019
Optical fibre cables - Part 2-30: Indoor cables - Family specification for optical fibre ribbon cables for use in terminated cable assemblies Pages: 43

IEC 60794-2-30:2019 RLV
Optical fibre cables - Part 2-30: Indoor cables - Family specification for optical fibre ribbon cables for use in terminated cable assemblies Pages: 67

IEC 61300-2-46:2019

Fibre optic interconnecting devices and passive components - Basic test and measurement procedures - Part 2-46: Tests - Damp heat, cyclic Pages: 25

IEC 61300-2-46:2019 RLV
Fibre optic interconnecting devices and passive components - Basic test and measurement procedures - Part 2-46: Tests - Damp heat, cyclic Pages: 38

IEC 62341-5-2:2019
Organic light emitting diode (OLED) displays - Part 5-2: Mechanical endurance test methods Pages: 29

IEC 62341-5-2:2019 RLV
Organic light emitting diode (OLED) displays - Part 5-2: Mechanical endurance test methods Pages: 58

IEC/IEEE 80005-1:2019
Utility connections in port - Part 1: High voltage shore connection (HVSC) systems - General requirements Pages: 74

IEC/IEEE 80005-1:2019 RLV
Utility connections in port - Part 1: High voltage shore connection (HVSC) systems - General requirements Pages: 161

ISO/IEC 8824-1:2015/AMD1:2019
Amendment 1 - Information technology - Abstract Syntax Notation One (ASN.1): Specification of basic notation - Relaxing imports clause to allow importation of definitions from new versions of a given module Pages: 2

IEC 60061-1:1969/

AMD58:2018/COR1:2019

Corrigendum 1 - Amendment 58 - Lamp caps and holders together with gauges for the control of interchangeability and safety - Part 1: Lamps caps
Pages: 3

ISO/IEC/IEEE 15026-1:2019

Systems and software engineering - Systems and software assurance - Part 1: Concepts and vocabulary
Pages: 27

ISO/IEC TR 23050:2019

Information technology - Data centres - Impact on data centre resource metrics of electrical energy storage and export
Pages: 9

IEC 61076-3-124:2019

Connectors for electrical and electronic equipment - Product requirements ? Part 3-124: Rectangular connectors ? Detail specification for 10-way, shielded, free and fixed connectors for I/O and data transmission with frequencies up to 500 MHz
Pages: 88

IEC 62148-21:2019

Fibre optic active components and devices ? Package and interface standards ? Part 21: Design guide of electrical interface of PIC packages using silicon fine-pitch ball grid array (S-FBGA) and silicon fine-pitch land grid array (S-FLGA)
Pages: 25

IEC 62228-3:2019

Integrated circuits - EMC evaluation of transceivers - Part 3: CAN transceivers
Pages: 156

ISO/IEC/IEEE 15026-1:2019

Systems and software engineering - Systems and

software assurance - Part 1: Concepts and vocabulary
Pages: 27

ISO/IEC TR 23050:2019

Information technology - Data centres - Impact on data centre resource metrics of electrical energy storage and export
Pages: 9

IEC 61076-3-124:2019

Connectors for electrical and electronic equipment - Product requirements ? Part 3-124: Rectangular connectors ? Detail specification for 10-way, shielded, free and fixed connectors for I/O and data transmission with frequencies up to 500 MHz
Pages: 88

IEC 62148-21:2019

Fibre optic active components and devices ? Package and interface standards ? Part 21: Design guide of electrical interface of PIC packages using silicon fine-pitch ball grid array (S-FBGA) and silicon fine-pitch land grid array (S-FLGA)
Pages: 25

IEC 62228-3:2019

Integrated circuits - EMC evaluation of transceivers - Part 3: CAN transceivers
Pages: 156

IEC 60076-22-3:2019

Power transformers - Part 22-3: Power transformer and reactor fittings - Insulating liquid to air heat exchangers
Pages: 44

IEC 60076-22-4:2019

Power transformers - Part 22-4: Power transformer and reactor fittings - Insulating liquid to water heat exchangers
Pages: 57

IEC 60512-99-002:2019

Connectors for electrical and electronic equipment - Tests and measurements - Part 99-002: Endurance test schedules - Test 99b: Test schedule for unmating under electrical load
Pages: 24

IEC 61968-4:2019

Application integration at electric utilities - System interfaces for distribution management - Part 4: Interfaces for records and asset management
Pages: 344

IEC 62433-1:2019

EMC IC modelling - Part 1: General modelling framework
Pages: 59

IEC 62909-2:2019

Bi-directional grid-connected power converters - Part 2: Interface of GCPC and distributed energy resources
Pages: 46

IEC 62966-1:2019

Mechanical structures for electrical and electronic equipment - Aisle containment for IT cabinets - Part 1: Dimensions and mechanical requirements
Pages: 38

IEC 63093-4:2019

Ferrite cores - Guidelines on dimensions and the limits of surface irregularities - Part 4: RM-cores
Pages: 68

ISO/IEC 19479:2019

Information technology for learning, education, and training - Learner mobility achievement information (LMAI)
Pages: 27

ISO/IEC 20546:2019

Information technology - Big data - Overview and vocabulary
Pages: 12

ISO/IEC 23005-5:2019

Information technology -
Media context and control -
Part 5: Data formats for
interaction devices

Pages: 310

ISO/IEC 23008-3:2019

Information technology - High
efficiency coding and media
delivery in heterogeneous
environments - Part 3: 3D
audio

Pages: 798

ISO/IEC 14496-33:2019

Information technology -
Coding of audio-visual objects
- Part 33: Internet video
coding

Pages: 98

ISO/IEC 15434:2019

Information technology -
Automatic identification and
data capture techniques -
Syntax for high-capacity ADC
media

Pages: 18

ISO/IEC 18039:2019

Information technology -
Computer graphics, image
processing and environmental
data representation - Mixed
and augmented reality (MAR)
reference model

Pages: 61

**ISO/IEC/IEEE 8802-
1CB:2019**

Information technology -
Telecommunications and
information exchange
between systems - Local and
metropolitan area networks -
Specific requirements - Part
1CB: Frame replication and
elimination for reliability

Pages: 100

IEC 62752:2016/COR1:2019

Corrigendum 1 - In-cable
control and protection device
for mode 2 charging of electric
road vehicles (IC-CPDs)

Pages: 9

IEC 62752:2016/COR1:2019

Corrigendum 1 - In-cable
control and protection device
for mode 2 charging of electric
road vehicles (IC-CPDs)

Pages: 9

IEC 60255-181:2019

Measuring relays and
protection equipment - Part
181: Functional requirements
for frequency protection

Pages: 188

IEC 62443-4-2:2019

Security for industrial
automation and control
systems - Part 4-2: Technical
security requirements for IACS
components

Pages: 192

IEC 62830-4:2019

Semiconductor devices -
Semiconductor devices for
energy harvesting and
generation - Part 4: Test and
evaluation methods for
flexible piezoelectric energy
harvesting devices

Pages: 61

IEC 62951-4:2019

Semiconductor devices -
Flexible and stretchable
semiconductor devices - Part
4: Fatigue evaluation for
flexible conductive thin film
on the substrate for flexible
semiconductor devices

Pages: 26

IEC 62951-5:2019

Semiconductor devices -
Flexible and stretchable
semiconductor devices - Part
5: Test method for thermal
characteristics of flexible
materials

Pages: 33

IEC 62951-7:2019

Semiconductor devices -
Flexible and stretchable
semiconductor devices - Part
7: Test method for
characterizing the barrier

performance of thin film
encapsulation for flexible
organic semiconductor

Pages: 28

**IEC 60335-2-17:2012+
AMD1:2015+AMD2:2019
CSV**

Household and similar
electrical appliances - Safety -
Part 2-17: Particular
requirements for blankets,
pads, clothing and similar
flexible heating appliances

Pages: 248

**IEC 60335-2-17:2012/
AMD2:2019**

Amendment 2 - Household
and similar electrical
appliances - Safety - Part 2-17:
Particular requirements for
blankets, pads, clothing and
similar flexible heating
appliances

Pages: 8

**IEC 60335-2-54:2008+
AMD1:2015+AMD2:2019
CSV**

Household and similar
electrical appliances - Safety -
Part 2-54: Particular
requirements for surface-
cleaning appliances for
household use employing
liquids or steam

Pages: 84

**IEC 60335-2-
54:2008/AMD2:2019**

Amendment 2 - Household
and similar electrical
appliances - Safety - Part 2-54:
Particular requirements for
surface-cleaning appliances
for household use employing
liquids or steam

Pages: 5

**IEC 60730-2-14:2017+
AMD1:2019 CSV**

Automatic electrical controls -
Part 2-14: Particular
requirements for electric
actuators

Pages: 95

**IEC 60730-2-14:2017/
AMD1:2019**

Amendment 1 - Automatic electrical controls - Part 2-14: Particular requirements for electric actuators
Pages: 12

IEC 61010-2-011:2019

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control, and laboratory use - Part 2-011: Particular requirements for refrigerating equipment
Pages: 103

IEC 61010-2-011:2019 RLV

Safety requirements for electrical equipment for measurement, control, and laboratory use - Part 2-011: Particular requirements for refrigerating equipment
Pages: 155

IEC TR 61948-4:2019

Nuclear medicine instrumentation - Routine tests - Part 4: Radionuclide calibrators
Pages: 10

IEC TR 61948-4:2019 RLV

Nuclear medicine instrumentation - Routine tests - Part 4: Radionuclide calibrators
Pages: 21

ISO/IEC 23001-11:2019

Information technology - MPEG systems technologies - Part 11: Energy-efficient media consumption (green metadata)
Pages: 66

❖ **TIÊU CHUẨN NHẬT (JIS)**

JIS B 1192-1:2018

Ball screws -- Part 1: Vocabulary and designation
Pages: 15

JIS B 1192-2:2018

Ball screws -- Part 2: Nominal diameters and nominal leads
Pages: 13

JIS B 1192-3:2018

Ball screws -- Part 3: Acceptance conditions and test method
Pages: 32

JIS B 1192-5:2018

Ball screws -- Part 5: Static and dynamic axial load ratings and operational life
Pages: 15

JIS B 1803:2018

Double-pitch precision roller chains for transmission and conveyors
Pages: 36

JIS E 1305:2018

Railway switches -- Shape and dimension
Pages: 125

JIS E 3801-1:2018

Train control system using radio communication -- Part 1: General requirement and functional requirements
Pages: 29

JIS E 3801-2:2018

Train control system using radio communication -- Part 2: System requirements
Pages: 90

JIS H 3300:2018

Copper and copper alloy seamless pipes and tubes
Pages: 35

JIS H 4202:2018

Magnesium alloy seamless pipes and tubes
Pages: 17

JIS H 4203:2018

Magnesium alloy bars and wires
Pages: 19

JIS H 4204:2018

Magnesium alloy extruded profiles
Pages: 19

JIS K 7225:2018

Rigid cellular plastics -- Determination of water vapour transmission properties
Pages: 17

JIS R 3224-1:2018

Glass in buildings -- Insulating glass -- Part 1: Durability of edge seals by climate tests
Pages: 40

JIS R 6240:2018

Bonded abrasive products -- Testing methods
Pages: 17

JIS R 6241:2018

Bonded abrasive products -- Maximum operating speed of grinding wheels
Pages: 9

JIS R 6243:2018

Bonded abrasive products -- Static testing and inspection methods for unbalances of grinding and cutting-off wheels
Pages: 18

JIS S 0251:2018

Water-absorbent polyacrylate for urine absorbing products
Pages: 6

JIS T 1303:2018

Fetal monitors
Pages: 21

Để đặt mua các tiêu chuẩn trên, Quý doanh nghiệp có thể liên hệ trực tiếp với Trung tâm Thông tin theo số điện thoại: (024)37564268; Fax: (024)38361556; Email: tttt@tcvn.gov.vn